

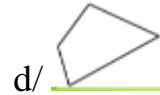
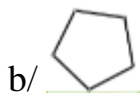
ĐỀ ÔN THI VIOLYMPIC TOÁN LỚP 4 NĂM 2021 – 2022

CẤP HUYỆN - VÒNG 8 - ĐỀ SỐ 1

BÀI THI SỐ 1 - THỂ GIỚI CÔN TRÙNG

MÃ ĐỀ 1

**Câu 1:** Hình nào dưới đây là hình bình hành?



**Câu 2:** Số nào dưới đây chia hết cho 3?

a/ 136

b/ 983

c/ 801

d/ 706

**Câu 3:** Cặp phân số nào sau đây bằng nhau?

a/  $\frac{2}{19}$  và  $\frac{6}{23}$

b/  $\frac{1}{26}$  và  $\frac{1}{62}$

c/  $\frac{2}{28}$  và  $\frac{3}{29}$

d/  $\frac{18}{36}$  và  $\frac{17}{34}$

**Câu 4:** Rút gọn phân số  $\frac{25}{75}$  ta được phân số tối giản là:

a/  $\frac{3}{9}$

b/  $\frac{2}{6}$

c/  $\frac{1}{3}$

d/  $\frac{5}{15}$

**Câu 5:** Một bạn học sinh làm phiếu bài tập Toán hết  $\frac{4}{7}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Việt hết  $\frac{5}{6}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Anh hết  $\frac{2}{3}$  giờ. Hỏi bạn học sinh đã hoàn thành ba phiếu bài tập hết bao nhiêu thời gian?

a/  $\frac{14}{9}$  giờ

b/  $\frac{49}{42}$  giờ

c/  $\frac{11}{16}$  giờ

d/  $\frac{29}{14}$  giờ

**Câu 6:** Nam ăn  $\frac{5}{7}$  chiếc bánh pizza, Thủy ăn  $\frac{3}{7}$  chiếc bánh pizza. Hỏi Nam ăn nhiều hơn Thủy mấy phần chiếc bánh pizza?

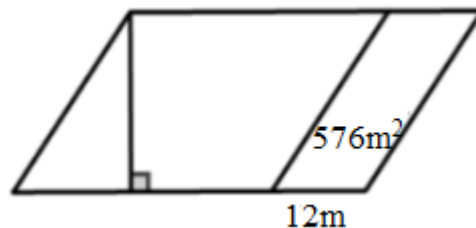
a/  $\frac{8}{14}$  chiếc bánh

b/  $\frac{2}{7}$  chiếc bánh

c/  $\frac{15}{7}$  chiếc bánh

d/  $\frac{8}{7}$  chiếc bánh

**Câu 7:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài đáy là 65m. Người ta thu hẹp mảnh đất để làm đường bằng cách giảm độ dài hai đáy của mảnh đất đi 12m thì được mảnh đất mới có diện tích nhỏ hơn diện tích mảnh đất ban đầu là  $576m^2$ . Diện tích của mảnh đất hình bình hành ban đầu là bao nhiêu?



a/  $2880m^2$

b/  $6240m^2$

c/  $3210m^2$

d/  $3120m^2$

**Câu 8:** Bạn Hương ăn  $\frac{3}{10}$  cái bánh, bạn Hiền ăn  $\frac{5}{8}$  cái bánh, bạn Thùy ăn  $\frac{1}{3}$  cái bánh. Hỏi bạn nào ăn nhiều bánh nhất?

- a/ Ba bạn ăn bằng nhau                      b/ Bạn Thùy  
c/ Bạn Hiền                                      d/ Bạn Hương

**Câu 9:** Cho  $x, y$  là các chữ số sao cho  $\overline{8x523y}$  chia hết cho cả 2, 5 và 9. Hỏi  $x + y$  có thể bằng số nào dưới đây?

- a/ 1                                      b/ 9                                      c/ 8                                      d/ 7

**Câu 10:** Vào mỗi buổi tối (từ 19 giờ đến 22 giờ). Hương dành  $\frac{2}{7}$  giờ để rửa bát,  $\frac{2}{5}$  giờ để quét nhà và 1 giờ để làm bài tập về nhà. Thời gian còn lại, Hương dành để xem chương trình phim truyện truyền hình kéo dài trong 60 phút và đọc sách. Hỏi mỗi tối Hương còn bao nhiêu thời gian để đọc sách?

- a/  $\frac{11}{35}$  giờ                      b/  $\frac{1}{3}$  giờ                                      c/  $\frac{35}{12}$  giờ                                      d/  $\frac{27}{60}$  giờ

### MÃ ĐỀ 2

**Câu 1:** Hình nào dưới đây là hình bình hành?



**Câu 2:** Số nào dưới đây chia hết cho 3?

- a/ 283                                      b/ 906                                      c/ 866                                      d/ 923

**Câu 3:** Cặp phân số nào sau đây bằng nhau?

- a/  $\frac{7}{56}$  và  $\frac{8}{65}$                       b/  $\frac{3}{18}$  và  $\frac{1}{12}$                                       c/  $\frac{48}{36}$  và  $\frac{12}{9}$                                       d/  $\frac{4}{7}$  và  $\frac{6}{9}$

**Câu 4:** Rút gọn phân số  $\frac{25}{15}$  ta được phân số tối giản là:

- a/  $\frac{5}{3}$                                       b/  $\frac{6}{10}$                                       c/  $\frac{10}{6}$                                       d/  $\frac{3}{5}$

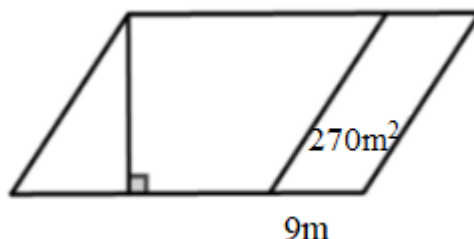
**Câu 5:** Một bạn học sinh làm phiếu bài tập Toán hết  $\frac{2}{5}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Việt hết  $\frac{5}{6}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Anh hết  $\frac{1}{3}$  giờ. Hỏi bạn học sinh đã hoàn thành ba phiếu bài tập hết bao nhiêu thời gian?

- a/  $\frac{8}{14}$  giờ                                      b/  $\frac{9}{10}$  giờ                                      c/  $\frac{47}{30}$  giờ                                      d/  $\frac{17}{30}$  giờ

**Câu 6:** Nam ăn  $\frac{2}{6}$  chiếc bánh pizza, Thùy ăn  $\frac{1}{6}$  chiếc bánh pizza. Hỏi Nam ăn nhiều hơn Thùy mấy phần chiếc bánh pizza?

- a/  $\frac{1}{6}$  chiếc bánh                      b/  $\frac{3}{6}$  chiếc bánh                                      c/  $\frac{3}{12}$  chiếc bánh                                      d/  $\frac{12}{3}$  chiếc bánh

**Câu 7:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài đáy là 50m. Người ta thu hẹp mảnh đất để làm đường bằng cách giảm độ dài hai đáy của mảnh đất đi 9m thì được mảnh đất mới có diện tích nhỏ hơn diện tích mảnh đất ban đầu là  $270\text{m}^2$ . Diện tích của mảnh đất hình bình hành ban đầu là bao nhiêu?



- a/  $1500\text{m}^2$       b/  $1550\text{m}^2$       c/  $1250\text{m}^2$       d/  $1050\text{m}^2$

**Câu 8:** Bạn Hương ăn  $\frac{5}{12}$  cái bánh, bạn Hiền ăn  $\frac{3}{5}$  cái bánh, bạn Thùy ăn  $\frac{5}{9}$  cái bánh. Hỏi bạn nào ăn nhiều bánh nhất?

- a/ Bạn Hương      b/ Bạn Thùy  
c/ Bạn Hiền      d/ Ba bạn ăn bằng nhau

**Câu 9:** Cho  $x, y$  là các chữ số sao cho  $\overline{4865xy}$  chia hết cho cả 2, 5 và 9. Hỏi  $x + y$  có thể bằng số nào dưới đây?

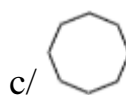
- a/ 8      b/ 0      c/ 4      d/ 7

**Câu 10:** Vào mỗi buổi tối (từ 19 giờ đến 22 giờ). Hương dành  $\frac{3}{8}$  giờ để rửa bát,  $\frac{1}{5}$  giờ để quét nhà và 1 giờ để làm bài tập về nhà. Thời gian còn lại, Hương dành để xem chương trình phim truyện truyền hình kéo dài trong 45 phút và đọc sách. Hỏi mỗi tối Hương còn bao nhiêu thời gian để đọc sách?

- a/  $\frac{27}{60}$  giờ      b/  $\frac{2}{3}$  giờ      c/  $\frac{47}{60}$  giờ      d/  $\frac{27}{40}$  giờ

### MÃ ĐỀ 3

**Câu 1:** Hình nào dưới đây là hình bình hành?



**Câu 2:** Số nào dưới đây chia hết cho 3?

- a/ 306      b/ 407      c/ 863      d/ 634

**Câu 3:** Cặp phân số nào sau đây bằng nhau?

- a/  $\frac{3}{42}$  và  $\frac{1}{24}$       b/  $\frac{3}{19}$  và  $\frac{9}{13}$       c/  $\frac{3}{14}$  và  $\frac{6}{7}$       d/  $\frac{12}{21}$  và  $\frac{8}{14}$

**Câu 4:** Rút gọn phân số  $\frac{27}{18}$  ta được phân số tối giản là:

a/  $\frac{9}{6}$

b/  $\frac{6}{4}$

c/  $\frac{2}{3}$

d/  $\frac{3}{2}$

**Câu 5:** Một bạn học sinh làm phiếu bài tập Toán hết  $\frac{1}{3}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Việt hết  $\frac{4}{7}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Anh hết  $\frac{2}{6}$  giờ. Hỏi bạn học sinh đã hoàn thành ba phiếu bài tập hết bao nhiêu thời gian?

a/  $\frac{26}{16}$  giờ

b/  $\frac{8}{5}$  giờ

c/  $\frac{26}{21}$  giờ

d/  $\frac{7}{16}$  giờ

**Câu 6:** Nam ăn  $\frac{1}{8}$  chiếc bánh pizza, Thủy ăn  $\frac{3}{8}$  chiếc bánh pizza. Hỏi Thủy ăn nhiều hơn Nam mấy phần chiếc bánh pizza?

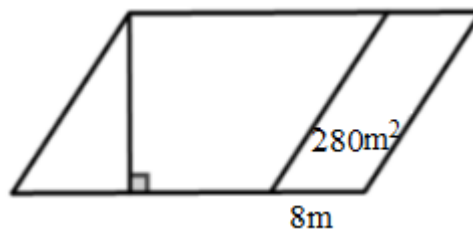
a/  $\frac{3}{8}$  chiếc bánh

b/  $\frac{1}{2}$  chiếc bánh

c/  $\frac{1}{4}$  chiếc bánh

d/  $\frac{1}{8}$  chiếc bánh

**Câu 7:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài đáy là 52m. Người ta thu hẹp mảnh đất để làm đường bằng cách giảm độ dài hai đáy của mảnh đất đi 8m thì được mảnh đất mới có diện tích nhỏ hơn diện tích mảnh đất ban đầu là  $280m^2$ . Diện tích của mảnh đất hình bình hành ban đầu là bao nhiêu?



a/  $1280m^2$

b/  $1820m^2$

c/  $1680m^2$

d/  $1020m^2$

**Câu 8:** Bạn Hương ăn  $\frac{4}{7}$  cái bánh, bạn Hiền ăn  $\frac{5}{9}$  cái bánh, bạn Thùy ăn  $\frac{1}{2}$  cái bánh. Hỏi bạn nào ăn nhiều bánh nhất?

a/ Bạn Hương

b/ Bạn Thùy

c/ Bạn Hiền

d/ Ba bạn ăn bằng nhau

**Câu 9:** Cho  $x, y$  là các chữ số sao cho  $\overline{8260xy}$  chia hết cho cả 2, 5 và 9. Hỏi  $x + y$  có thể bằng số nào dưới đây?

a/ 0

b/ 6

c/ 1

d/ 2

**Câu 10:** Vào mỗi buổi tối (từ 19 giờ đến 22 giờ). Hương dành  $\frac{5}{12}$  giờ để rửa bát,  $\frac{1}{5}$  giờ để quét nhà và 1 giờ để làm bài tập về nhà. Thời gian còn lại, Hương dành để xem chương trình phim truyện truyền hình kéo dài trong 40 phút và đọc sách. Hỏi mỗi tối Hương còn bao nhiêu thời gian để đọc sách?

a/  $\frac{43}{60}$  giờ

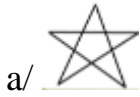
b/  $\frac{4}{5}$  giờ

c/  $\frac{2}{3}$  giờ

d/  $\frac{47}{60}$  giờ

MÃ ĐỀ 4

Câu 1: Hình nào dưới đây là hình bình hành?



Câu 2: Số nào dưới đây chia hết cho 3?

a/ 201

b/ 653

c/ 608

d/ 685

Câu 3: Cặp phân số nào sau đây bằng nhau?

a/  $\frac{12}{20}$  và  $\frac{18}{25}$

b/  $\frac{4}{13}$  và  $\frac{2}{26}$

c/  $\frac{1}{5}$  và  $\frac{2}{25}$

d/  $\frac{2}{5}$  và  $\frac{4}{10}$

Câu 4: Rút gọn phân số  $\frac{18}{12}$  ta được phân số tối giản là:

a/  $\frac{6}{4}$

b/  $\frac{2}{3}$

c/  $\frac{3}{2}$

d/  $\frac{9}{6}$

Câu 5: Một bạn học sinh làm phiếu bài tập Toán hết  $\frac{2}{5}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Việt hết  $\frac{2}{5}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Anh hết  $\frac{3}{5}$  giờ. Hỏi bạn học sinh đã hoàn thành ba phiếu bài tập hết bao nhiêu thời gian?

a/  $\frac{7}{5}$  giờ

b/  $\frac{7}{15}$  giờ

c/  $\frac{4}{5}$  giờ

d/  $\frac{8}{5}$  giờ

Câu 6: Nam ăn  $\frac{2}{8}$  chiếc bánh pizza, Thủy ăn  $\frac{5}{8}$  chiếc bánh pizza. Hỏi Thủy ăn nhiều hơn Nam mấy phần chiếc bánh pizza?

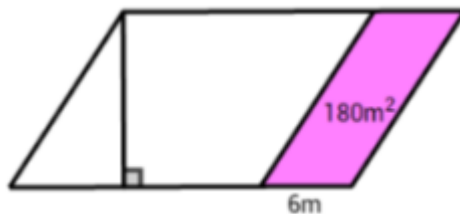
a/  $\frac{7}{16}$  chiếc bánh

b/  $\frac{3}{8}$  chiếc bánh

c/  $\frac{7}{8}$  chiếc bánh

d/  $\frac{3}{5}$  chiếc bánh

Câu 7: Một mảnh đất hình bình hành có độ dài đáy là 45m. Người ta thu hẹp mảnh đất để làm đường bằng cách giảm độ dài hai đáy của mảnh đất đi 6m thì được mảnh đất mới có diện tích nhỏ hơn diện tích mảnh đất ban đầu là  $180m^2$ . Diện tích của mảnh đất hình bình hành ban đầu là bao nhiêu?



a/  $1350m^2$

b/  $860m^2$

c/  $1305m^2$

d/  $450m^2$

Câu 8: Bạn Hương ăn  $\frac{3}{8}$  cái bánh, bạn Hiền ăn  $\frac{4}{9}$  cái bánh, bạn Thùy ăn  $\frac{1}{2}$  cái bánh.

Hỏi bạn nào ăn nhiều bánh nhất?

a/ Bạn Hương

b/ Ba bạn ăn bằng nhau

c/ Bạn Thùy

d/ Bạn Hiền

**Câu 9:** Cho  $x, y$  là các chữ số sao cho  $\overline{1888xy}$  chia hết cho cả 2, 5 và 9. Hỏi  $x + y$  có thể bằng số nào dưới đây?

a/ 2

b/ 6

c/ 8

d/ 7

**Câu 10:** Vào mỗi buổi tối (từ 19 giờ đến 22 giờ). Hương dành  $\frac{1}{3}$  giờ để rửa bát,  $\frac{1}{6}$  giờ để quét nhà và 1 giờ để làm bài tập về nhà. Thời gian còn lại, Hương dành để xem chương trình phim truyện truyền hình kéo dài trong 45 phút và đọc sách. Hỏi mỗi tối Hương còn bao nhiêu thời gian để đọc sách?

a/  $\frac{5}{6}$  giờ

b/  $\frac{3}{4}$  giờ

c/  $\frac{1}{3}$  giờ

d/  $\frac{4}{5}$  giờ

## BÀI THI SỐ 2 - ĐỪNG ĐỂ ĐIỂM RƠI

### MÃ ĐỀ 1

**Câu 1:** Điền dấu (> ; < ; =) thích hợp vào chỗ chấm để được phép so sánh đúng:

$$\frac{15}{24} \dots \frac{36}{48}$$

**Câu 2:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài 2 cạnh lần lượt là 48m và 12m. Chu vi mảnh đất đó là:

a/ 360m

b/ 90m

c/ 120m

d/ 60m

**Câu 3:** Trong các số 896; 4509; 63036; 864 251 có bao nhiêu số chia hết cho 9?

a/ 3 số

b/ 2 số

c/ 4 số

d/ 1 số

**Câu 4:** Trong các phân số dưới đây, phân số nào là phân số chưa tối giản?

a/  $\frac{17}{59}$

b/  $\frac{261}{36}$

c/  $\frac{28}{47}$

d/  $\frac{36}{41}$

**Câu 5:** Kết quả của phép tính:  $\frac{87}{40} + \frac{8}{5} - \frac{3}{4}$  là:

a/  $\frac{92}{41}$

b/  $\frac{121}{40}$

c/  $\frac{51}{20}$

d/  $\frac{135}{40}$

**Câu 6:** Một ô tô từ Hà Nội đến Hải Phòng. Trong một giờ đầu tiên ô tô đi được  $\frac{7}{20}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ hai ô tô đi được  $\frac{1}{4}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ ba, ô tô đi được  $\frac{1}{5}$  quãng đường đó. Hỏi người đó còn phải đi bao nhiêu phần quãng đường nữa mới đến nơi?

a/  $\frac{1}{5}$  quãng đường

b/  $\frac{9}{29}$  quãng đường

c/  $\frac{4}{5}$  quãng đường

d/  $\frac{9}{20}$  quãng đường

**Câu 7:** Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần:  $\frac{28}{6}; \frac{28}{35}; \frac{28}{29}; \frac{28}{15}$ .

Thứ tự đúng là:

a/  $\frac{28}{6} < \frac{28}{15} < \frac{28}{19} < \frac{28}{35}$

b/  $\frac{28}{35} < \frac{28}{29} < \frac{28}{15} < \frac{28}{6}$

c/  $\frac{28}{29} < \frac{28}{35} < \frac{28}{15} < \frac{28}{6}$

d/  $\frac{28}{6} < \frac{28}{15} < \frac{28}{35} < \frac{28}{29}$

**Câu 8:** Cho  $\frac{13}{15} + \frac{1}{5} + x = \frac{36}{25} - \frac{1}{3}$ . Khi đó giá trị của  $x$  là: .....

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản a/b)

**Câu 9:** Một hình chữ nhật có chu vi là 200m. Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{20}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông. Chiều rộng hình chữ nhật là: .....m

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản a/b)

**Câu 10:** Cho  $A = \overline{37x9y}$  là số có 5 chữ số. Biết A chia cho 2, 5 và 9 đều dư 1. Vậy A là: .....

### MÃ ĐỀ 2

**Câu 1:** Điền dấu (>; <; =) thích hợp vào chỗ chấm để được phép so sánh đúng:

$$\frac{49}{24} \text{ ... } \frac{92}{48}$$

**Câu 2:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài 2 cạnh lần lượt là 36m và 15m. Chu vi mảnh đất đó là:

a/ 153m

b/ 102m

c/ 51m

d/ 21m

**Câu 3:** Trong các số 825; 3051; 25605; 864 150 có bao nhiêu số chia hết cho 9?

a/ 4 số

b/ 2 số

c/ 1 số

d/ 3 số

**Câu 4:** Trong các phân số dưới đây, phân số nào là phân số chưa tối giản?

a/  $\frac{15}{46}$

b/  $\frac{60}{36}$

c/  $\frac{28}{43}$

d/  $\frac{19}{59}$

**Câu 5:** Kết quả của phép tính:  $\frac{49}{35} + \frac{5}{7} - \frac{6}{5}$  là:

a/  $\frac{32}{35}$

b/  $\frac{48}{37}$

c/  $\frac{19}{35}$

d/  $\frac{4}{7}$

**Câu 6:** Một ô tô từ Hà Nội đến Hải Phòng. Trong một giờ đầu tiên ô tô đi được  $\frac{5}{18}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ hai ô tô đi được  $\frac{4}{9}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ ba, ô tô đi được  $\frac{4}{18}$  quãng đường đó. Hỏi người đó còn phải đi bao nhiêu phần quãng đường nữa mới đến nơi?

a/  $\frac{32}{45}$  quãng đường

b/  $\frac{17}{18}$  quãng đường

c/  $\frac{13}{45}$  quãng đường

d/  $\frac{1}{18}$  quãng đường

**Câu 7:** Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần:  $\frac{13}{7}; \frac{13}{28}; \frac{13}{37}; \frac{13}{15}$ .

Thứ tự đúng là:

$$a/ \frac{13}{37} < \frac{13}{28} < \frac{13}{15} < \frac{13}{7}$$

$$b/ \frac{13}{7} < \frac{13}{15} < \frac{13}{28} < \frac{13}{37}$$

$$c/ \frac{13}{7} < \frac{13}{15} < \frac{13}{37} < \frac{13}{28}$$

$$d/ \frac{13}{37} < \frac{13}{7} < \frac{13}{11} < \frac{13}{15}$$

**Câu 8:** Cho  $\frac{15}{16} + \frac{3}{4} + x = \frac{36}{8} - \frac{7}{16}$ . Khi đó giá trị của  $x$  là: .....

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản)

**Câu 9:** Một hình chữ nhật có chu vi là 180m. Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{17}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông. Chiều rộng hình chữ nhật là: .....m

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản a/b)

**Câu 10:** Cho  $A = \overline{69x8y}$  là số có 5 chữ số. Biết  $A$  chia cho 2, 5 và 9 đều dư 1. Vậy  $A$  là: .....

### MÃ ĐỀ 3

**Câu 1:** Điền dấu (>; <; =) thích hợp vào chỗ chấm để được phép so sánh đúng:

$$\frac{80}{54} \dots \frac{34}{27}$$

**Câu 2:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài 2 cạnh lần lượt là 23m và 12m. Chu vi mảnh đất đó là:

a/ 35m

b/ 70m

c/ 11m

d/ 45m

**Câu 3:** Trong các số 869; 8261; 86103; 128 488 có bao nhiêu số chia hết cho 9?

a/ 2 số

b/ 1 số

c/ 0 số

d/ 3 số

**Câu 4:** Trong các phân số dưới đây, phân số nào là phân số chưa tối giản?

a/  $\frac{13}{38}$

b/  $\frac{28}{47}$

c/  $\frac{42}{18}$

d/  $\frac{19}{56}$

**Câu 5:** Kết quả của phép tính:  $\frac{45}{27} + \frac{5}{9} - \frac{1}{3}$  là:

a/  $\frac{17}{9}$

b/  $\frac{9}{11}$

c/  $\frac{19}{7}$

d/  $\frac{49}{33}$

**Câu 6:** Một ô tô từ Hà Nội đến Hải Phòng. Trong một giờ đầu tiên ô tô đi được  $\frac{2}{5}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ hai ô tô đi được  $\frac{3}{7}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ ba, ô tô đi được  $\frac{1}{7}$  quãng đường đó. Hỏi người đó còn phải đi bao nhiêu phần quãng đường nữa mới đến nơi?

a/  $\frac{34}{35}$  quãng đường

b/  $\frac{13}{19}$  quãng đường

c/  $\frac{1}{35}$  quãng đường

d/  $\frac{6}{19}$  quãng đường



**Câu 7:** Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần:  $\frac{14}{4}; \frac{14}{36}; \frac{14}{25}; \frac{14}{11}$ .

Thứ tự đúng là:

a/  $\frac{14}{11} < \frac{14}{4} < \frac{14}{25} < \frac{14}{36}$

b/  $\frac{14}{36} < \frac{14}{25} < \frac{14}{11} < \frac{14}{4}$

c/  $\frac{14}{36} < \frac{14}{11} < \frac{14}{25} < \frac{14}{4}$

d/  $\frac{14}{4} < \frac{14}{11} < \frac{14}{25} < \frac{14}{36}$

**Câu 8:** Cho  $\frac{8}{9} + \frac{1}{3} + x = \frac{56}{18} - \frac{7}{6}$ . Khi đó giá trị của  $x$  là: .....

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản)

**Câu 9:** Một hình chữ nhật có chu vi là 156m. Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{8}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông. Chiều rộng hình chữ nhật là: .....m (Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản)

**Câu 10:** Cho  $A = \overline{x653y}$  là số có 5 chữ số. Biết A chia cho 2, 5 và 9 đều dư 1. Vậy A là: .....

#### MÃ ĐỀ 4

**Câu 1:** Điền dấu (> ; < ; =) thích hợp vào chỗ chấm để được phép so sánh đúng:

$$\frac{18}{26} \dots \frac{10}{13}$$

**Câu 2:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài 2 cạnh lần lượt là 15m và 10m. Chu vi mảnh đất đó là:

a/ 50m

b/ 25m

c/ 5m

d/ 30m

**Câu 3:** Trong các số 482; 1458; 112233; 8624 có bao nhiêu số chia hết cho 9?

a/ 2 số

b/ 1 số

c/ 0 số

d/ 3 số

**Câu 4:** Trong các phân số dưới đây, phân số nào là phân số chưa tối giản?

a/  $\frac{28}{41}$

b/  $\frac{13}{27}$

c/  $\frac{15}{23}$

d/  $\frac{15}{21}$

**Câu 5:** Kết quả của phép tính:  $\frac{35}{12} + \frac{1}{6} - \frac{2}{3}$  là:

a/  $\frac{29}{12}$

b/  $\frac{29}{15}$

c/  $\frac{35}{12}$

d/  $\frac{34}{15}$

**Câu 6:** Một ô tô từ Hà Nội đến Hải Phòng. Trong một giờ đầu tiên ô tô đi được  $\frac{2}{7}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ hai ô tô đi được  $\frac{1}{3}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ ba, ô tô đi được  $\frac{1}{7}$  quãng đường đó. Hỏi người đó còn phải đi bao nhiêu phần quãng đường nữa mới đến nơi?

a/  $\frac{3}{7}$  quãng đường

b/  $\frac{4}{17}$  quãng đường

c/  $\frac{5}{21}$  quãng đường

d/  $\frac{13}{17}$  quãng đường

**Câu 7:** Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần:  $\frac{9}{11}; \frac{9}{25}; \frac{9}{32}; \frac{9}{16}$ .

Thứ tự đúng là:

a/  $\frac{9}{32} < \frac{9}{25} < \frac{9}{16} < \frac{9}{11}$

b/  $\frac{9}{32} < \frac{9}{11} < \frac{9}{16} < \frac{9}{25}$

c/  $\frac{9}{11} < \frac{9}{16} < \frac{9}{25} < \frac{9}{32}$

d/  $\frac{9}{11} < \frac{9}{25} < \frac{9}{32} < \frac{9}{16}$

**Câu 8:** Cho  $\frac{4}{9} + \frac{1}{3} + x = \frac{43}{18} - \frac{5}{4}$ . Khi đó giá trị của x là: .....

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản a/b)

**Câu 9:** Một hình chữ nhật có chu vi là 172m. Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{5}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông. Chiều rộng hình chữ nhật là: .....m (Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản a/b)

**Câu 10:** Cho  $A = \overline{x469y}$  là số có 5 chữ số. Biết A chia cho 2, 5 và 9 đều dư 1. Vậy A là: .....

**BÀI THI SỐ 3 – LEO ĐỐC**

**Câu 1:** Phân số nào lớn nhất trong các phân số sau:  $\frac{1}{3}; \frac{1}{4}; \frac{1}{5}; \frac{1}{6}$ :

a/  $\frac{1}{3}$

b/  $\frac{1}{4}$

c/  $\frac{1}{5}$

d/  $\frac{1}{6}$

**Câu 2:** Dãy phân số nào sau đây được viết theo thứ tự từ lớn đến bé?

a/  $\frac{1}{3}; \frac{1}{8}; \frac{1}{6}; \frac{1}{7}$

b/  $\frac{1}{3}; \frac{1}{6}; \frac{1}{7}; \frac{1}{8}$

c/  $\frac{1}{6}; \frac{1}{7}; \frac{1}{8}; \frac{1}{3}$

d/  $\frac{1}{7}; \frac{1}{8}; \frac{1}{6}; \frac{1}{3}$

**Câu 3:** Trong các phân số  $\frac{17}{85}; \frac{6}{26}; \frac{17}{65}; \frac{9}{26}$ , phân số nào có giá trị bằng phân số  $\frac{36}{104}$ .

a/  $\frac{9}{26}$

b/  $\frac{6}{26}$

c/  $\frac{17}{85}$

d/  $\frac{17}{65}$

**Câu 4:** Chọn đáp án các phân số được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn:

a/  $\frac{2}{7}; \frac{8}{12}; \frac{10}{25}$

b/  $\frac{8}{12}; \frac{10}{25}; \frac{2}{7}$

c/  $\frac{10}{25}; \frac{2}{7}; \frac{8}{12}$

d/  $\frac{2}{7}; \frac{10}{25}; \frac{8}{12}$

**Câu 5:** Giá trị của biểu thức:  $526 + 56 \times 100 - 100$  là:

a/ 6026

b/ 58100

c/ 6126

d/ 526

**Câu 6:** Phân số lớn hơn 1 trong các phân số sau:  $\frac{9}{22}; \frac{15}{17}; \frac{8}{9}; \frac{37}{26}$ .

a/  $\frac{9}{22}$

b/  $\frac{37}{26}$

c/  $\frac{8}{9}$

d/  $\frac{15}{17}$

**Câu 7:** Cho các phân số sau:  $\frac{2}{3}; \frac{3}{6}; \frac{6}{7}; \frac{7}{14}; \frac{14}{15}; \frac{15}{30}; \frac{30}{31}; \frac{31}{62}$ . Trong các phân số trên, có bao nhiêu phân số bằng phân số  $\frac{1}{2}$ ?

Trả lời: Có .....phân số.

a/ 5

b/ 4

c/ 3

d/ 6

**Câu 8:** Tìm a biết:  $(4138 + a) \times 7 = (4138 + 2359) \times 7$

Trả lời: Giá trị của a là: .....

- a/ 2359                      b/ 4138                      c/ 2593                      d/ 4183

**Câu 9:** Biểu thức nào sau đây có giá trị lớn nhất?

- a/  $8 \times 400 + 300\,000$                       b/  $5000 \times 6 + 100\,000$   
c/  $4 \times 200\,000 + 50$                       d/  $7 \times 100\,000 + 300$

**Câu 10:** Phân số nào lớn nhất trong các phân số sau:  $\frac{1}{4}; \frac{1}{5}; \frac{1}{6}; \frac{1}{7}$ :

- a/  $\frac{1}{4}$                       b/  $\frac{1}{7}$                       c/  $\frac{1}{5}$                       d/  $\frac{1}{6}$

**Câu 11:** Bốn bạn cùng ăn một chiếc bánh. Nhung ăn  $\frac{1}{4}$  cái bánh, Hải ăn  $\frac{3}{8}$  cái bánh,

Tuyên ăn  $\frac{1}{8}$  cái bánh, bạn Ngọc ăn  $\frac{3}{16}$  cái bánh. Hỏi bạn nào ăn nhiều bánh nhất?

- a/ bạn Hải                      b/ bạn Ngọc                      c/ bạn Nhung                      d/ bạn Tuyên

**Câu 12:** Lớp 4A có 15 học sinh nam và 21 học sinh nữ. Viết phân số chỉ phần học sinh nam trong tổng số học sinh cả lớp. (Nhập kết quả dưới dạng tối giản a/b)

Trả lời: .....

**Câu 13:** Mẫu số chung nhỏ nhất của hai phân số  $\frac{2}{5}$  và  $\frac{7}{8}$  là....

**Câu 14:**  $X - 7209 - 1234 = 2357$ . Vậy  $X = \dots$

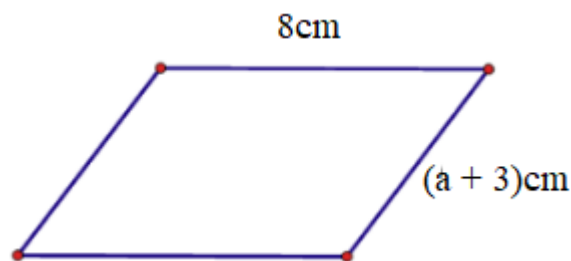
**Câu 15:** Có bao nhiêu phân số bằng phân số  $\frac{2}{7}$  trong các phân số sau:

$$\frac{5}{12}; \frac{6}{17}; \frac{32}{112}; \frac{8}{28}; \frac{14}{4}$$

Trả lời: Có ..... phân số bằng phân số  $\frac{2}{7}$ .

**Câu 16:** Cho hình bình hành như hình bên, biết chu vi hình bình hành là 24cm.

Giá trị của a là: .....



**Câu 17:** Tính:  $1245 \times 4 = \dots$

**Câu 18:** Lớp 4A có 15 học sinh nam và 21 học sinh nữ. Viết phân số chỉ phần học sinh nữ trong tổng số học sinh cả lớp. (Nhập kết quả dưới dạng tối giản a/b)

Trả lời: .....

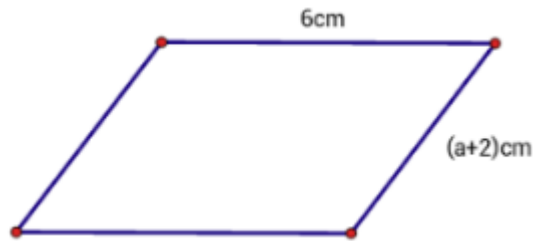
**Câu 19:** Mẫu số chung nhỏ nhất có hai phân số  $\frac{1}{6}$  và  $\frac{7}{5}$  là ....

**Câu 20:** Hình bình hành có diện tích bằng  $765\text{m}^2$  và đáy dài 17m. Chiều cao của hình bình hành đó là?

Trả lời: .....m

**Câu 21:** Cho hình bình hành như hình bên, biết chu vi hình bình hành là 18cm.

Giá trị của a là: .....



**Câu 22:** Phân số chỉ phần học sinh nữ trong tổng số học sinh cả lớp. Biết: Lớp đó có 10 học sinh nam và 15 học sinh nữ. (Nhập kết quả dưới dạng tối giản a/b)

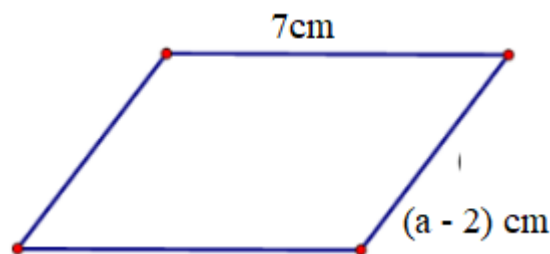
Trả lời: .....

**Câu 23:** Mẫu số chung nhỏ nhất của phân số  $\frac{37}{12}$  và  $\frac{1}{36}$  là .....

**Câu 24:** Cho hình bình hành có độ dài đáy là 130cm và chiều cao là 60cm. Diện tích hình bình hành đó là ..... $\text{dm}^2$ .

**Câu 25:** Cho hình bình hành như hình bên, biết chu vi hình bình hành là 26cm.

Giá trị của a là: .....



**Câu 26:** Phân số chỉ phần học sinh nam trong tổng số học sinh cả lớp. Biết: Lớp đó có 10 học sinh nam và 15 học sinh nữ. (Nhập kết quả dưới dạng tối giản a/b)

Trả lời: .....

**Câu 27:** Mẫu số chung nhỏ nhất của phân số  $\frac{17}{13}$  và  $\frac{1}{52}$  là .....

**Câu 28:** Một mảnh đất trồng hoa hình bình hành có diện tích là  $35\text{m}^2$ , có chiều cao là 50dm. Hỏi độ dài cạnh đáy mảnh đất trồng hoa là bao nhiêu?

a/ 7m

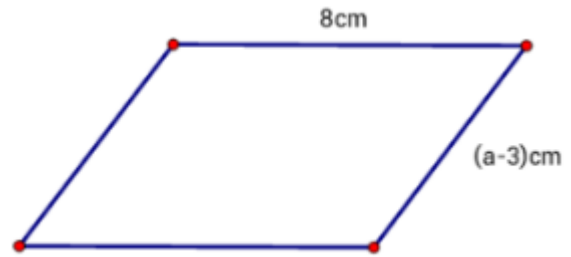
b/ 14m

c/ 14dm

d/ 7dm

**Câu 29:** Cho hình bình hành như hình bên, biết chu vi hình bình hành là 24cm.

Giá trị của a là: .....



**Câu 30:** Hình chữ nhật có chiều dài bằng 81cm, chiều dài gấp 3 lần chiều rộng.  
Diện tích hình chữ nhật là: .....cm<sup>2</sup>.

- a/ 2178                      b/ 2718                      c/ 2871                      d/ 2187

**Câu 31:** Sáu trăm linh năm đề - xi – mét vuông được viết là:

- a/ 605m<sup>2</sup>                      b/ 506m<sup>2</sup>                      c/ 605dm<sup>2</sup>                      d/ 506dm<sup>2</sup>

**Câu 32:** Trong buổi đồng diễn thể dục, học sinh lớp Bốn xếp thành 40 hàng, mỗi hàng có 5 bạn mặc áo màu xanh, 4 bạn mặc áo màu đỏ và 2 bạn mặc áo màu vàng.

Hỏi có bao nhiêu học sinh tham gia đồng diễn thể dục?

Trả lời: Có ..... học sinh tham gia đồng diễn thể dục.

**Câu 33:** Tìm số  $\overline{abc}$  biết  $\overline{a7b} \times 8 = \overline{45c2}$ .

Trả lời: Số cần tìm là: .....

**Câu 34:**  $20341 \times y = 42537 \times 20341$ . Giá trị của y là .....

- a/ 20341                      b/ 42573                      c/ 42357                      d/ 42537

**Câu 35:** Kết quả của biểu diễn sau:

$$\frac{357 + 463 \times 356}{357 \times 463 - 106}$$

- a/  $\frac{1}{2}$                       b/  $\frac{356}{463}$                       c/ 1                      d/ 2

**Câu 36:** Tổng hai số là 2173, hiệu hai số là 1059. Số bé là:

- a/ 1616                      b/ 1661                      c/ 575                      d/ 557

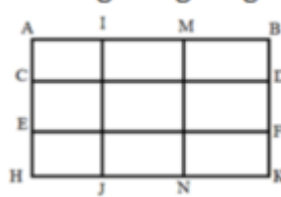
**Câu 37:** Chọn đáp án đúng:

- a/ Góc tù lớn hơn góc nhọn nhưng bé hơn góc vuông.  
b/ Góc tù lớn hơn góc bẹt nhưng bé hơn góc vuông.  
c/ Góc tù là góc có số đo bé nhất.  
d/ Góc tù bé hơn góc bẹt nhưng lớn hơn góc vuông.

**Câu 38:** Với bốn chữ số 0, 2, 5 và 9 có thể lập được bao nhiêu số có 4 chữ số khác nhau chia hết cho cả 2 và 5.

Trả lời: Có thể lập được.....số thỏa mãn đề bài.

**Câu 39:** Số đường thẳng song song với đường thẳng EF là: ...



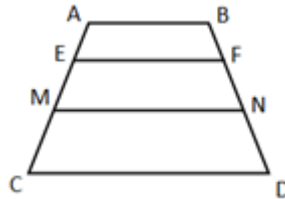
A/3

B/5

C/4

D/2

**Câu 40:** Hình bên có bao nhiêu cặp cạnh song song với nhau?



Trả lời: .....cặp.

**Câu 41:** Hai tổ làm được 600 sản phẩm. Tổ I làm ít hơn tổ II 50 sản phẩm. Hỏi tổ II làm được bao nhiêu sản phẩm?

Trả lời: .....sản phẩm.

**Câu 42:** Điền dấu (> ; < ; =) thích hợp vào chỗ chấm:  $30005\text{cm}^2 \dots 30\text{dm}^2 50\text{cm}^2$

**Câu 43:** Người ta đóng gói 4000 bút chì theo từng hộp, mỗi hộp có 20 cái bút chì. Hỏi đóng gói được bao nhiêu hộp như thế?

Trả lời: .....hộp

**Câu 44:** Giữa hai số tự nhiên có 2015 số tự nhiên liên tiếp. Vậy hiệu của hai số đó là: ...

A/2016

B/2015

C/2013

D – 2014

**Câu 45:** Hai hình vuông có tổng chu vi là 200cm. Hiệu độ dài hai cạnh của hình vuông là 10cm. Chu vi hình vuông lớn là....cm

A/110

B/120

C/130

D/ 140

**Câu 46:** Chọn đáp án đúng:  $m \times a + m \times b + m = \dots$

A/ $m \times (a + b + 1)$

B/ $m \times (a + b)$

C/ $m \times a \times b$

D/ $m \times a \times b \times m$

**Câu 47:** Hai năm trước tổng số tuổi của hai số con là 53, biết bố hơn con là 27 tuổi. Hỏi hiện nay bố bao nhiêu tuổi?

A/41

B/42

C/39

D/ 45

**Câu 48:** Tổng của hai số là số lẻ bé nhất có bốn chữ số, hiệu hai số đó là số lớn nhất có 3 chữ số khác nhau. Tìm số lớn:

A/1005

B/1011

C/994

D/ 1000

**Câu 49:** Cho 4 số tự nhiên liên tiếp có tổng bằng 2018. Số lớn nhất trong 4 số đó là: ...

- A/506                      B/503                      C/508                      D/ 504

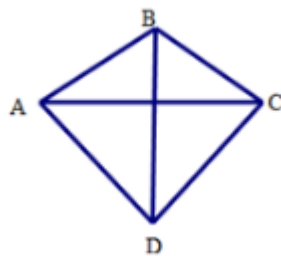
**Câu 50:** Cho hai số biết trung bình cộng của chúng bằng 316 và hiệu của chúng bằng 452. Vậy tích của hai số đó là: ...

- A/542                      B/48780                      C/90                      D/ 26112

**Câu 51:** Tìm tích hai số, biết tổng hai số là số lẻ nhỏ nhất có 3 chữ số chia hết cho 9 và hiệu của hai số là số lớn nhất có hai chữ số chia hết cho 3.

Trả lời: Tích đó là: .....

**Câu 52:** Trong hình bên, hai đoạn thẳng vuông góc với nhau là:



- A/AC và BD              B/AD và AB              C/BC và AD              D/ AB và BC

**Câu 53:** Tìm số có dạng  $\overline{5a2b}$  biết số đó chia hết cho 2 và 9, còn chia cho 5 dư 1.

Trả lời: Số đó là....

**Câu 54:** Hình chữ nhật có diện tích  $208\text{cm}^2$ , chiều rộng 8cm. Tính chu vi hình chữ nhật đó.

Trả lời: Chu vi hình chữ nhật đó là: .....

**Câu 55:** Một người nuôi gà và vịt. Sau khi người đó mua thêm 5 con gà và 9 con vịt thì khi đó số gà nhiều hơn số vịt là 11 con. Hỏi lúc đầu người đó nuôi số gà nhiều hơn số vịt bao nhiêu con?

Trả lời: .....con

**Câu 56:** Tổng của 4 số tự nhiên liên tiếp bằng số lớn nhất có 4 chữ số chia hết cho 2. Tìm số lớn nhất trong 4 số đó.

Trả lời: .....

**Câu 57:** Số nhỏ nhất khác 0 chia hết cho cả 2; 3; 4; 5 và 9 là số...

**Câu 58:** Tổng của hai số là 658, biết xóa chữ số 5 ở hàng trăm của số lớn ta được số bé. Số bé là: ...

**Câu 59:** Hai thùng chứa tất cả 48l dầu. Nếu đổ 10l từ thùng thứ nhất sang thùng thứ hai thì số dầu ở hai thùng bằng nhau. Tính số dầu có ở mỗi thùng

- A/ 34l và 19l              B/29l và 14l              C/34l và 14l              D/ 29l và 19l

**Câu 60:** Cho dãy số: 1; 2; 3; 4; 5; ...; 107; 108. Hỏi số chữ số của dãy gấp mấy lần số số hạng của dãy?

- A/3                      B/4                      C/2                      D/ 5

**Câu 61:** Khi nhân một số với 27, bạn Long đã đặt tích riêng thẳng cột như trong phép cộng nên được kết quả sai là 378. Tìm tích đúng của phép nhân đó

- A/1134                      B/3204                      C/3402                      D/ 1143

**Câu 62:** Một cửa hàng, trong tuần đầu bán được 1350kg gạo nếp. Biết rằng một nửa số gạo nếp đã bán bằng  $\frac{1}{5}$  số gạo tẻ đã bán. Hỏi cửa hàng đó đã bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo tẻ?

Trả lời: .....kg

**Câu 63:** Tính:  $451 \times 27 + 74 \times 451 - 451 = \dots\dots\dots$

**Câu 64:** Tính:  $257 \times 148 = \dots$

- A/38036                      B/36380                      C/38360                      D/ 36038

**Câu 65:** Hùng có 126 viên bi đựng đều trong 9 túi. Dũng có 8 túi bi, mỗi túi bi của Dũng ít hơn mỗi túi bi của Hùng 4 viên. Hỏi Dũng có ít hơn Hùng bao nhiêu viên bi?

Trả lời: .....

**Câu 66:** Giữa hai số lẻ có 27 số lẻ. Vậy hiệu của hai số lẻ đó là:

- A/54                      B/27                      C/52                      D/ 56

**Câu 67:** Một hình chữ nhật có chu vi bằng 102m. Nếu tăng chiều rộng 6m và giữ nguyên chiều dài thì diện tích khu đất tăng  $216m^2$ . Tính diện tích ban đầu của khu đất

- A/2376                      B/540                      C/2367                      D/ 504

**Câu 68:** Hai số có hiệu bằng 698 và nếu lấy số thứ nhất cộng với số thứ hai và cộng thêm tổng của chúng thì được kết quả bằng 2016. Số lớn và số bé lần lượt là...

- A/659 và 1357                      B/835 và 155                      C/853 và 659                      D/ 853 và 155

**Câu 69:** Tìm  $x$ , biết:  $x \times 3 + x \times 6 + x \times 2 = 572$

Trả lời:  $x = \dots\dots\dots$

**Câu 70:** Số thích hợp điền vào chỗ chấm:  $4m^2 3cm^2 = \dots cm^2$  là:

- A/4003                      B/403                      C/40030                      D/ 40003

**Câu 71:** Tìm  $x$ , biết:  $2681 - x : 11 = 2543$

Trả lời:  $x = \dots\dots\dots$



**Câu 72:** Tìm  $x$ , biết:  $x: 11 = 136$

- A/ 1496                      B/ 1346                      C/ 1436                      D/ 1396

**Câu 73:** Cho:  $3\text{m}^2 8\text{dm}^2 = \dots\text{cm}^2$

Số thích hợp điền vào chỗ trống là:

- A/30080                      B/38000                      C/30800                      D/ 3800

**Câu 74:** Một hình chữ nhật có số đo chiều dài là số chẵn lớn nhất có hai chữ số được đo bằng đơn vị xăng-ti-mét. Chiều rộng là số nhỏ nhất có hai chữ số chia hết cho 3, được đo bằng đơn vị xăng – ti – mét. Vậy diện tích hình chữ nhật đó là..... $\text{cm}^2$

**Câu 75:** Lớp 4A có 5 tổ, mỗi tổ có 8 bạn. Số bạn nữ ít hơn số bạn nam là 10 bạn. Tính số bạn nam của lớp 4A

- A/40                      B/25                      C/15                      D/ 50

**Câu 76:** Ba thùng có tất cả 150 lít dầu. Lượng dầu ở thùng I ít hơn tổng lượng dầu ở thùng II và thùng III là 30 lít dầu. Thùng II nhiều hơn thùng III là 20 lít dầu. Hỏi thùng III chứa bao nhiêu lít dầu?

- A/35                      B/55                      C/90                      D/ 60

**Câu 77:** Tổng hai số 548, biết xóa chữ số 4 ở hàng trăm của số lớn ta được số bé. Số lớn là...

- A/447                      B/74                      C/276                      D/ 474

**Câu 78:** Tìm  $x$ , biết  $x$  chia hết cho 9 và  $1020 < x < 1030$

Trả lời: Giá trị của  $x$  là: ....

**Câu 79:** Tổng của hai số chẵn bằng 200. Tìm hai số đó, biết giữa chúng có 50 số lẻ liên tiếp. Hai số đó là:

- A/156 và 44                      B/160 và 40                      C/150 và 50                      D/ 140 và 60

**Câu 80:** Với bốn chữ số 0; 4; 5; 9 hãy viết số nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau vừa chia hết cho 5 vừa chia hết cho 9.

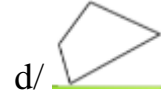
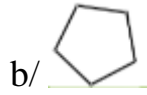
Trả lời: Số đó là.....

HƯỚNG DẪN GIẢI

BÀI THI SỐ 1 - THẾ GIỚI CÔN TRÙNG

MÃ ĐỀ 1

**Câu 1:** Hình nào dưới đây là hình bình hành?



**Câu 2:** Số nào dưới đây chia hết cho 3?

a/ 136

b/ 983

c/ 801

d/ 706

Hướng dẫn

Số chia hết cho 3 khi tổng các số chia hết cho 3.

a/  $1 + 3 + 6 = 10$  không chia hết cho 3

b/  $9 + 8 + 3 = 20$  không chia hết cho 3

c/  $8 + 0 + 1 = 9$  chia hết cho 3

d/  $7 + 0 + 6 = 13$  không chia hết cho 3

**Câu 3:** Cặp phân số nào sau đây bằng nhau?

a/  $\frac{2}{19}$  và  $\frac{6}{23}$

b/  $\frac{1}{26}$  và  $\frac{1}{62}$

c/  $\frac{2}{28}$  và  $\frac{3}{29}$

d/  $\frac{18}{36}$  và  $\frac{17}{34}$  ( $=\frac{1}{2}$ )

**Câu 4:** Rút gọn phân số  $\frac{25}{75}$  ta được phân số tối giản là:  $\frac{25}{75} = \frac{25:25}{75:25} = \frac{1}{3}$

a/  $\frac{3}{9}$

b/  $\frac{2}{6}$

c/  $\frac{1}{3}$

d/  $\frac{5}{15}$

**Câu 5:** Một bạn học sinh làm phiếu bài tập Toán hết  $\frac{4}{7}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Việt hết  $\frac{5}{6}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Anh hết  $\frac{2}{3}$  giờ. Hỏi bạn học sinh đã hoàn thành ba phiếu bài tập hết bao nhiêu thời gian?

a/  $\frac{14}{9}$  giờ

b/  $\frac{49}{42}$  giờ

c/  $\frac{11}{16}$  giờ

d/  $\frac{29}{14}$  giờ

Hướng dẫn

Bạn học sinh hoàn thành ba phiếu biểu thức hết số thời gian là:

$$\frac{4}{7} + \frac{5}{6} + \frac{2}{3} = \frac{29}{14} \text{ (giờ)}$$

**Câu 6:** Nam ăn  $\frac{5}{7}$  chiếc bánh pizza, Thủy ăn  $\frac{3}{7}$  chiếc bánh pizza. Hỏi Nam ăn nhiều hơn Thủy mấy phần chiếc bánh pizza?

a/  $\frac{8}{14}$  chiếc bánh

b/  $\frac{2}{7}$  chiếc bánh

c/  $\frac{15}{7}$  chiếc bánh

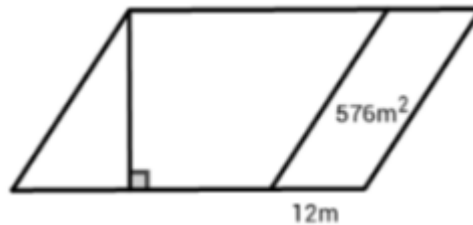
d/  $\frac{8}{7}$  chiếc bánh

Hướng dẫn

Nam ăn nhiều hơn Thủy số phần chiếc bánh pizza là:

$$\frac{5}{7} - \frac{3}{7} = \frac{2}{7} \text{ (chiếc)}$$

**Câu 7:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài đáy là 65m. Người ta thu hẹp mảnh đất để làm đường bằng cách giảm độ dài hai đáy của mảnh đất đi 12m thì được mảnh đất mới có diện tích nhỏ hơn diện tích mảnh đất ban đầu là  $576\text{m}^2$ . Diện tích của mảnh đất hình bình hành ban đầu là bao nhiêu?



- a/  $2880\text{m}^2$       b/  $6240\text{m}^2$       c/  $3210\text{m}^2$       **d/  $3120\text{m}^2$**

**Hướng dẫn**

Chiều cao hình bình hành là:  $576 : 12 = 48 \text{ (m)}$

Diện tích mảnh đất ban đầu là:  $65 \times 48 = 3120 \text{ (m}^2\text{)}$

**Câu 8:** Bạn Hương ăn  $\frac{3}{10}$  cái bánh, bạn Hiền ăn  $\frac{5}{8}$  cái bánh, bạn Thùy ăn  $\frac{1}{3}$  cái bánh. Hỏi bạn nào ăn nhiều bánh nhất?

- a/ Ba bạn ăn bằng nhau      b/ Bạn Thùy  
 c/ **Bạn Hiền**      d/ Bạn Hương

Hướng dẫn

Ta có:  $\frac{3}{10} < \frac{3}{9} = \frac{1}{3}$  lại có  $\frac{1}{3} = \frac{5}{15} < \frac{5}{8}$ . Suy ra  $\frac{3}{10} < \frac{1}{3} < \frac{5}{8}$ .

Vậy bạn Hiền ăn nhiều bánh nhất.

**Câu 9:** Cho  $x, y$  là các chữ số sao cho  $\overline{8x523y}$  chia hết cho cả 2, 5 và 9. Hỏi  $x + y$  có thể bằng số nào dưới đây?

- a/ 1      **b/ 9**      c/ 8      d/ 7

Hướng dẫn

Để  $\overline{8x523y}$  chia hết cho cả 2, 5 thì  $y = 0$ .

Để  $\overline{8x523y}$  chia hết cho 9 thì  $8 + x + 5 + 2 + 3 + 0 = 18 + x$  phải chia hết cho 9. Suy ra  $x = 0$  hoặc bằng 9.

Vậy  $x + y = 0$  hoặc  $x + y = 9$ .

**Câu 10:** Vào mỗi buổi tối (từ 19 giờ đến 22 giờ). Hương dành  $\frac{2}{7}$  giờ để rửa bát,  $\frac{2}{5}$  giờ để quét nhà và 1 giờ để làm bài tập về nhà. Thời gian còn lại, Hương dành để xem chương trình phim truyện truyền hình kéo dài trong 60 phút và đọc sách. Hỏi mỗi tối Hương còn bao nhiêu thời gian để đọc sách?

a/  $\frac{11}{35}$  giờ

b/  $\frac{1}{3}$  giờ

c/  $\frac{35}{12}$  giờ

d/  $\frac{27}{60}$  giờ

Hướng dẫn

Thời gian buổi tối của Hương cho các việc là:  $22 - 19 = 3$  (giờ)

Đôi: 60 phút = 1 giờ

Thời gian Hương dành đọc sách là:

$$3 - \frac{2}{7} - \frac{2}{5} - 1 - 1 = \frac{11}{35} \text{ (giờ)}$$

**MÃ ĐỀ 2**

**Câu 1:** Hình nào dưới đây là hình bình hành?



**Câu 2:** Số nào dưới đây chia hết cho 3?

a/ 283

b/ 906

c/ 866

d/ 923

Hướng dẫn

Số chia hết cho 3 khi tổng các số chia hết cho 3.

a/  $2 + 8 + 3 = 13$  không chia hết cho 3

b/  $9 + 0 + 6 = 15$  chia hết cho 3

c/  $8 + 6 + 6 = 20$  không chia hết cho 3

d/  $9 + 2 + 3 = 14$  không chia hết cho 3

**Câu 3:** Cặp phân số nào sau đây bằng nhau?

a/  $\frac{7}{56}$  và  $\frac{8}{65}$

b/  $\frac{3}{18}$  và  $\frac{1}{12}$

c/  $\frac{48}{36}$  và  $\frac{12}{9}$  ( $= \frac{4}{3}$ )

d/  $\frac{4}{7}$  và  $\frac{6}{9}$

**Câu 4:** Rút gọn phân số  $\frac{25}{15}$  ta được phân số tối giản là:  $\frac{25}{15} = \frac{25:5}{15:5} = \frac{5}{3}$

a/  $\frac{5}{3}$

b/  $\frac{6}{10}$

c/  $\frac{10}{6}$

d/  $\frac{3}{5}$

**Câu 5:** Một bạn học sinh làm phiếu bài tập Toán hết  $\frac{2}{5}$  giờ, làm phiếu bài tập

Tiếng Việt hết  $\frac{5}{6}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Anh hết  $\frac{1}{3}$  giờ. Hỏi bạn học sinh đã

hoàn thành ba phiếu bài tập hết bao nhiêu thời gian?

a/  $\frac{8}{14}$  giờ

b/  $\frac{9}{10}$  giờ

c/  $\frac{47}{30}$  giờ

d/  $\frac{17}{30}$  giờ

Hướng dẫn

Bạn học sinh hoàn thành ba phiếu biểu thức hết số thời gian là:

$$\frac{2}{5} + \frac{5}{6} + \frac{1}{3} = \frac{47}{30} \text{ (giờ)}$$

**Câu 6:** Nam ăn  $\frac{2}{6}$  chiếc bánh pizza, Thủy ăn  $\frac{1}{6}$  chiếc bánh pizza. Hỏi Nam ăn nhiều hơn Thủy mấy phần chiếc bánh pizza?

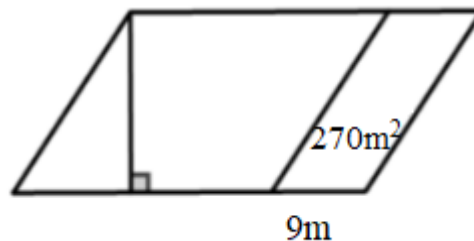
- a/  $\frac{1}{6}$  chiếc bánh    b/  $\frac{3}{6}$  chiếc bánh    c/  $\frac{3}{12}$  chiếc bánh    d/  $\frac{12}{3}$  chiếc bánh

Hướng dẫn

Nam ăn nhiều hơn Thủy số phần chiếc bánh pizza là:

$$\frac{2}{6} - \frac{1}{6} = \frac{1}{6} \text{ (chiếc)}$$

**Câu 7:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài đáy là 50m. Người ta thu hẹp mảnh đất để làm đường bằng cách giảm độ dài hai đáy của mảnh đất đi 9m thì được mảnh đất mới có diện tích nhỏ hơn diện tích mảnh đất ban đầu là  $270\text{m}^2$ . Diện tích của mảnh đất hình bình hành ban đầu là bao nhiêu?



- a/  $1500\text{m}^2$     b/  $1550\text{m}^2$     c/  $1250\text{m}^2$     d/  $1050\text{m}^2$

Hướng dẫn

Chiều cao hình bình hành là:  $270 : 9 = 30$  (m)

Diện tích mảnh đất ban đầu là:  $50 \times 30 = 1500$  ( $\text{m}^2$ )

**Câu 8:** Bạn Hương ăn  $\frac{5}{12}$  cái bánh, bạn Hiền ăn  $\frac{3}{5}$  cái bánh, bạn Thùy ăn  $\frac{5}{9}$  cái bánh. Hỏi bạn nào ăn nhiều bánh nhất?

- a/ Bạn Hương    b/ Bạn Thùy  
c/ Bạn Hiền    d/ Ba bạn ăn bằng nhau

Hướng dẫn

Ta có:  $\frac{5}{12} < \frac{6}{12} = \frac{1}{2}$ ;  $\frac{1}{2} = \frac{3}{6} < \frac{3}{5}$ , suy ra  $\frac{5}{12} < \frac{3}{5}$

Lại có:  $\frac{3}{5} = \frac{27}{45} > \frac{25}{45} = \frac{5}{9}$

Vậy bạn Hiền ăn nhiều bánh nhất.

**Câu 9:** Cho  $x, y$  là các chữ số sao cho  $\overline{4865xy}$  chia hết cho cả 2, 5 và 9. Hỏi  $x + y$  có thể bằng số nào dưới đây?

- a/ 8    b/ 0    c/ 4    d/ 7

Hướng dẫn

Để  $\overline{4865xy}$  chia hết cho cả 2, 5 thì  $y = 0$

Để  $\overline{4865xy}$  chia hết cho 0 thì  $4 + 8 + 6 + 5 + x + 0 = 23 + x$  phải chia hết cho 9. Suy ra  $x = 4$

Vậy  $x + y = 4 + 0 = 4$

**Câu 10:** Vào mỗi buổi tối (từ 19 giờ đến 22 giờ). Hương dành  $\frac{3}{8}$  giờ để rửa bát,  $\frac{1}{5}$  giờ để quét nhà và 1 giờ để làm bài tập về nhà. Thời gian còn lại, Hương dành để xem chương trình phim truyện truyền hình kéo dài trong 45 phút và đọc sách. Hỏi mỗi tối Hương còn bao nhiêu thời gian để đọc sách?

a/  $\frac{27}{60}$  giờ

b/  $\frac{2}{3}$  giờ

c/  $\frac{47}{60}$  giờ

d/  $\frac{27}{40}$  giờ

Hướng dẫn

Thời gian buổi tối của Hương cho các việc là:  $22 - 19 = 3$  (giờ)

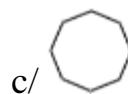
Đổi: 45 phút =  $\frac{3}{4}$  giờ

Thời gian Hương dành đọc sách là:

$$3 - \frac{3}{8} - \frac{1}{5} - 1 - \frac{3}{4} = \frac{27}{40} \text{ (giờ)}$$

**MÃ ĐỀ 3**

**Câu 1:** Hình nào dưới đây là hình bình hành?



**Câu 2:** Số nào dưới đây chia hết cho 3?

a/ 306

b/ 407

c/ 863

d/ 634

Hướng dẫn

Số chia hết cho 3 khi tổng các số chia hết cho 3.

a/  $3 + 0 + 6 = 9$  chia hết cho 3

b/  $4 + 0 + 7 = 11$  không chia hết cho 3

c/  $8 + 6 + 3 = 17$  không chia hết cho 3

d/  $6 + 3 + 4 = 13$  không chia hết cho 3

**Câu 3:** Cặp phân số nào sau đây bằng nhau?

a/  $\frac{3}{42}$  và  $\frac{1}{24}$

b/  $\frac{3}{19}$  và  $\frac{9}{13}$

c/  $\frac{3}{14}$  và  $\frac{6}{7}$

d/  $\frac{12}{21}$  và  $\frac{8}{14} (= \frac{4}{7})$

**Câu 4:** Rút gọn phân số  $\frac{27}{18}$  ta được phân số tối giản là:  $\frac{27}{18} = \frac{27:9}{18:9} = \frac{3}{2}$

a/  $\frac{9}{6}$

b/  $\frac{6}{4}$

c/  $\frac{2}{3}$

d/  $\frac{3}{2}$

**Câu 5:** Một bạn học sinh làm phiếu bài tập Toán hết  $\frac{1}{3}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Việt hết  $\frac{4}{7}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Anh hết  $\frac{2}{6}$  giờ. Hỏi bạn học sinh đã hoàn thành ba phiếu bài tập hết bao nhiêu thời gian?

- a/  $\frac{26}{16}$  giờ      b/  $\frac{8}{5}$  giờ      c/  $\frac{26}{21}$  giờ      d/  $\frac{7}{16}$  giờ

Hướng dẫn

Bạn học sinh hoàn thành ba phiếu biểu thức hết số thời gian là:

$$\frac{1}{3} + \frac{4}{7} + \frac{2}{6} = \frac{26}{21} (\text{giờ})$$

**Câu 6:** Nam ăn  $\frac{1}{8}$  chiếc bánh pizza, Thủy ăn  $\frac{3}{8}$  chiếc bánh pizza. Hỏi Thủy ăn nhiều hơn Nam mấy phần chiếc bánh pizza?

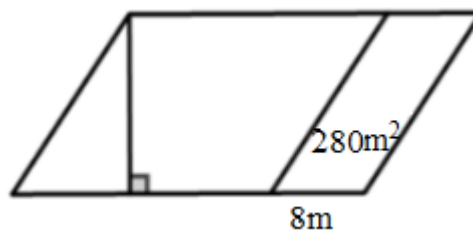
- a/  $\frac{3}{8}$  chiếc bánh      b/  $\frac{1}{2}$  chiếc bánh      c/  $\frac{1}{4}$  chiếc bánh      d/  $\frac{1}{8}$  chiếc bánh

Hướng dẫn

Thủy ăn nhiều hơn Nam số phần chiếc bánh pizza là:

$$\frac{3}{8} - \frac{1}{8} = \frac{1}{4} (\text{chiếc})$$

**Câu 7:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài đáy là 52m. Người ta thu hẹp mảnh đất để làm đường bằng cách giảm độ dài hai đáy của mảnh đất đi 8m thì được mảnh đất mới có diện tích nhỏ hơn diện tích mảnh đất ban đầu là  $280\text{m}^2$ . Diện tích của mảnh đất hình bình hành ban đầu là bao nhiêu?



- a/  $1280\text{m}^2$       b/  $1820\text{m}^2$       c/  $1680\text{m}^2$       d/  $1020\text{m}^2$

Hướng dẫn

Chiều cao hình bình hành là:  $280 : 8 = 35$  (m)

Diện tích mảnh đất ban đầu là:  $35 \times 52 = 1820$  ( $\text{m}^2$ )

**Câu 8:** Bạn Hương ăn  $\frac{4}{7}$  cái bánh, bạn Hiền ăn  $\frac{5}{9}$  cái bánh, bạn Thùy ăn  $\frac{1}{2}$  cái bánh.

Hỏi bạn nào ăn nhiều bánh nhất?

- a/ **Bạn Hương**      b/ Bạn Thùy  
c/ Bạn Hiền      d/ Ba bạn ăn bằng nhau

Hướng dẫn

Ta có:  $\frac{4}{7} > \frac{4}{8} = \frac{1}{2}$ . Lại có:  $\frac{4}{7} = \frac{36}{63} > \frac{35}{63} = \frac{5}{9}$ .

Vậy bạn Hương ăn nhiều bánh nhất.

**Câu 9:** Cho  $x, y$  là các chữ số sao cho  $\overline{8260xy}$  chia hết cho cả 2, 5 và 9. Hỏi  $x + y$  có thể bằng số nào dưới đây?

a/ 0

b/ 6

c/ 1

d/ 2

Hướng dẫn

Để  $\overline{8260xy}$  chia hết cho cả 2, 5 thì  $y = 0$ .

Để  $\overline{8260xy}$  chia hết cho 9 thì  $8 + 2 + 6 + 0 + x + 0 = 16 + x$  chia hết cho 9 thì suy  $x = 2$ .

Vậy  $x + y = 2 + 0 = 2$

**Câu 10:** Vào mỗi buổi tối (từ 19 giờ đến 22 giờ). Hương dành  $\frac{5}{12}$  giờ để rửa bát,  $\frac{1}{5}$  giờ để quét nhà và 1 giờ để làm bài tập về nhà. Thời gian còn lại, Hương dành để xem chương trình phim truyện truyền hình kéo dài trong 40 phút và đọc sách. Hỏi mỗi tối Hương còn bao nhiêu thời gian để đọc sách?

a/  $\frac{43}{60}$  giờ

b/  $\frac{4}{5}$  giờ

c/  $\frac{2}{3}$  giờ

d/  $\frac{47}{60}$  giờ

Hướng dẫn

Thời gian buổi tối của Hương cho các việc là:  $22 - 19 = 3$  (giờ)

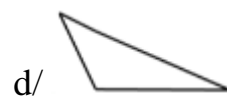
Đổi: 40 phút =  $\frac{2}{3}$  giờ

Thời gian Hương dành đọc sách là:

$$3 - \frac{5}{12} - \frac{1}{5} - 1 - \frac{2}{3} = \frac{43}{60} \text{ (giờ)}$$

#### MÃ ĐỀ 4

**Câu 1:** Hình nào dưới đây là hình bình hành?



**Câu 2:** Số nào dưới đây chia hết cho 3?

a/ 201

b/ 653

c/ 608

d/ 685

Hướng dẫn

Số chia hết cho 3 khi tổng các số chia hết cho 3.

a/  $2 + 0 + 1 = 3$  chia hết cho 3

b/  $6 + 5 + 3 = 14$  không chia hết cho 3

c/  $6 + 0 + 8 = 14$  không chia hết cho 3



$d/6 + 8 + 5 = 19$  không chia hết cho 3

**Câu 3:** Cặp phân số nào sau đây bằng nhau?

a/  $\frac{12}{20}$  và  $\frac{18}{25}$       b/  $\frac{4}{13}$  và  $\frac{2}{26}$       c/  $\frac{1}{5}$  và  $\frac{2}{25}$       d/  $\frac{2}{5}$  và  $\frac{4}{10}$  ( $= \frac{2}{5}$ )

**Câu 4:** Rút gọn phân số  $\frac{18}{12}$  ta được phân số tối giản là:  $\frac{18}{12} = \frac{18:6}{12:6} = \frac{3}{2}$

a/  $\frac{6}{4}$       b/  $\frac{2}{3}$       c/  $\frac{3}{2}$       d/  $\frac{9}{6}$

**Câu 5:** Một bạn học sinh làm phiếu bài tập Toán hết  $\frac{2}{5}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Việt hết  $\frac{2}{5}$  giờ, làm phiếu bài tập Tiếng Anh hết  $\frac{3}{5}$  giờ. Hỏi bạn học sinh đã hoàn thành ba phiếu bài tập hết bao nhiêu thời gian?

a/  $\frac{7}{5}$  giờ      b/  $\frac{7}{15}$  giờ      c/  $\frac{4}{5}$  giờ      d/  $\frac{8}{5}$  giờ

Hướng dẫn

Bạn học sinh hoàn thành ba phiếu biểu thức hết số thời gian là:

$$\frac{2}{5} + \frac{2}{5} + \frac{3}{5} = \frac{7}{5} \text{ (giờ)}$$

**Câu 6:** Nam ăn  $\frac{2}{8}$  chiếc bánh pizza, Thủy ăn  $\frac{5}{8}$  chiếc bánh pizza. Hỏi Thủy ăn nhiều hơn Nam mấy phần chiếc bánh pizza?

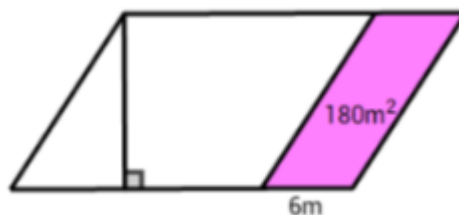
a/  $\frac{7}{16}$  chiếc bánh      b/  $\frac{3}{8}$  chiếc bánh      c/  $\frac{7}{8}$  chiếc bánh      d/  $\frac{3}{5}$  chiếc bánh

Hướng dẫn

Thủy ăn nhiều hơn Nam số phần chiếc bánh pizza là:

$$\frac{5}{8} - \frac{2}{8} = \frac{3}{8} \text{ (chiếc)}$$

**Câu 7:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài đáy là 45m. Người ta thu hẹp mảnh đất để làm đường bằng cách giảm độ dài hai đáy của mảnh đất đi 6m thì được mảnh đất mới có diện tích nhỏ hơn diện tích mảnh đất ban đầu là  $180\text{m}^2$ . Diện tích của mảnh đất hình bình hành ban đầu là bao nhiêu?



a/  $1350\text{m}^2$       b/  $860\text{m}^2$       c/  $1305\text{m}^2$       d/  $450\text{m}^2$

Hướng dẫn

Chiều cao hình bình hành là:  $180 : 6 = 30$  (m)

Diện tích mảnh đất ban đầu là:  $45 \times 30 = 1350 \text{ (m}^2\text{)}$

**Câu 8:** Bạn Hương ăn  $\frac{3}{8}$  cái bánh, bạn Hiền ăn  $\frac{4}{9}$  cái bánh, bạn Thùy ăn  $\frac{1}{2}$  cái bánh.

Hỏi bạn nào ăn nhiều bánh nhất?

a/ Bạn Hương

b/ Ba bạn ăn bằng nhau

c/ Bạn Thùy

d/ Bạn Hiền

Hướng dẫn

Ta có:  $\frac{3}{8} < \frac{4}{8} = \frac{1}{2}$  và  $\frac{4}{9} < \frac{4}{8} = \frac{1}{2}$

Vậy bạn Thùy ăn nhiều bánh nhất.

**Câu 9:** Cho  $x, y$  là các chữ số sao cho  $\overline{1888xy}$  chia hết cho cả 2, 5 và 9. Hỏi  $x + y$  có thể bằng số nào dưới đây?

a/ 2

b/ 6

c/ 8

d/ 7

Hướng dẫn

Để  $\overline{1888xy}$  chia hết cho cả 2 và 5 nên  $y = 0$ .

Để  $\overline{1888xy}$  chia hết cho 9 thì  $1 + 8 + 8 + 8 + x + 0 = 25 + x$  phải chia hết cho 9. Vậy  $x = 2$ .

Suy ra:  $x + y = 0 + 2 = 2$

**Câu 10:** Vào mỗi buổi tối (từ 19 giờ đến 22 giờ). Hương dành  $\frac{1}{3}$  giờ để rửa bát,  $\frac{1}{6}$  giờ để quét nhà và 1 giờ để làm bài tập về nhà. Thời gian còn lại, Hương dành để xem chương trình phim truyện truyền hình kéo dài trong 45 phút và đọc sách. Hỏi mỗi tối Hương còn bao nhiêu thời gian để đọc sách?

a/  $\frac{5}{6}$  giờ

b/  $\frac{3}{4}$  giờ

c/  $\frac{1}{3}$  giờ

d/  $\frac{4}{5}$  giờ

Hướng dẫn

Thời gian buổi tối của Hương cho các việc là:  $22 - 19 = 3$  (giờ)

Đổi: 45 phút =  $\frac{3}{4}$  giờ

Thời gian Hương dành đọc sách là:

$$3 - \frac{1}{3} - \frac{1}{6} - 1 - \frac{3}{4} = \frac{3}{4} \text{ (giờ)}$$

## BÀI THI SỐ 2 - ĐỪNG ĐỂ ĐIỂM RƠI

### MÃ ĐỀ 1

**Câu 1:** Điền dấu ( $>$ ;  $<$ ;  $=$ ) thích hợp vào chỗ chấm để được phép so sánh đúng:

$$\frac{15}{24} \dots \frac{36}{48}$$

### Hướng dẫn

Ta có:  $\frac{15}{24} = \frac{15:3}{24:3} = \frac{5}{8}$ ;  $\frac{36}{48} = \frac{36:6}{48:6} = \frac{6}{8}$

Vì  $\frac{5}{8} < \frac{6}{8}$  nên  $\frac{15}{24} < \frac{36}{48}$

Điền <

**Câu 2:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài 2 cạnh lần lượt là 48m và 12m.

Chu vi mảnh đất đó là:

a/ 360m

b/ 90m

**c/ 120m**

d/ 60m

Hướng dẫn

Chu vi mảnh đất là:  $(48 + 12) \times 2 = 120$  (m)

**Câu 3:** Trong các số 896; **4509**; **63036**; 864 251 có bao nhiêu số chia hết cho 9?

a/ 3 số

**b/ 2 số**

c/ 4 số

d/ 1 số

**Câu 4:** Trong các phân số dưới đây, phân số nào là phân số chưa tối giản?

a/  $\frac{17}{59}$

**b/  $\frac{261}{36} = \frac{29}{4}$**

c/  $\frac{28}{47}$

d/  $\frac{36}{41}$

**Câu 5:** Kết quả của phép tính:  $\frac{87}{40} + \frac{8}{5} - \frac{3}{4}$  là:

a/  $\frac{92}{41}$

**b/  $\frac{121}{40}$**

c/  $\frac{51}{20}$

d/  $\frac{135}{40}$

Hướng dẫn

$$\frac{87}{40} + \frac{8}{5} - \frac{3}{4} = \frac{87}{40} + \frac{64}{40} - \frac{30}{40} = \frac{121}{40}$$

**Câu 6:** Một ô tô từ Hà Nội đến Hải Phòng. Trong một giờ đầu tiên ô tô đi được  $\frac{7}{20}$

quãng đường đó. Trong giờ thứ hai ô tô đi được  $\frac{1}{4}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ

ba, ô tô đi được  $\frac{1}{5}$  quãng đường đó. Hỏi người đó còn phải đi bao nhiêu phần

quãng đường nữa mới đến nơi?

**a/  $\frac{1}{5}$  quãng đường**

b/  $\frac{9}{29}$  quãng đường

c/  $\frac{4}{5}$  quãng đường

d/  $\frac{9}{20}$  quãng đường

Hướng dẫn

Tổng quãng đường ô tô đã đi là:

$$\frac{7}{20} + \frac{1}{4} + \frac{1}{5} = \frac{4}{5} \text{ (quãng đường)}$$

Quãng đường người đó còn phải đi là:

$$1 - \frac{4}{5} = \frac{1}{5} \text{ (quãng đường)}$$

**Câu 7:** Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần:  $\frac{28}{6}; \frac{28}{35}; \frac{28}{29}; \frac{28}{15}$ .

Thứ tự đúng là:

$$a/ \frac{28}{6} < \frac{28}{15} < \frac{28}{19} < \frac{28}{35}$$

$$b/ \frac{28}{35} < \frac{28}{29} < \frac{28}{15} < \frac{28}{6}$$

$$c/ \frac{28}{29} < \frac{28}{35} < \frac{28}{15} < \frac{28}{6}$$

$$d/ \frac{28}{6} < \frac{28}{15} < \frac{28}{35} < \frac{28}{29}$$

Hướng dẫn

Các phân số cùng tử số, phân số nào có mẫu số càng lớn thì phân số càng nhỏ. Vì  $35 > 29 > 15 > 6$  suy ra  $\frac{28}{35} < \frac{28}{29} < \frac{28}{15} < \frac{28}{6}$

**Câu 8:** Cho  $\frac{13}{15} + \frac{1}{5} + x = \frac{36}{25} - \frac{1}{3}$ . Khi đó giá trị của  $x$  là:

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản a/b)

Hướng dẫn

$$\frac{13}{15} + \frac{1}{5} + x = \frac{36}{25} - \frac{1}{3}$$

$$\frac{16}{15} + x = \frac{83}{75}$$

$$x = \frac{83}{75} - \frac{16}{15}$$

$$x = \frac{1}{25}$$

Điền: 1/25

**Câu 9:** Một hình chữ nhật có chu vi là 200m. Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{20}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông. Chiều rộng hình chữ nhật là: .....m

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản a/b)

Hướng dẫn

Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{20}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông và chu vi hình vuông bằng chu vi hình chữ nhật đó. Vậy cạnh hình vuông là:  $200 : 4 = 50$  (m)

$$\text{Chiều rộng hình chữ nhật là: } 50 - \frac{20}{3} = \frac{130}{3} \text{ (m)}$$

Điền 130/3

**Câu 10:** Cho  $A = \overline{37x9y}$  là số có 5 chữ số. Biết A chia cho 2, 5 và 9 đều dư 1.

Vậy A là: .....

Hướng dẫn

Để A chia cho 2 và 5 dư 1 thì  $y = 1$ .

Để A chia cho 9 dư 1 thì  $3 + 7 + x + 9 + 1 = 20 + x$  chia 9 cũng dư 1.

Suy ra  $X = 8$ .

Vậy  $A = 37891$

## MÃ ĐỀ 2

**Câu 1:** Điền dấu (> ; < ; =) thích hợp vào chỗ chấm để được phép so sánh đúng:

$$\frac{49}{24} = \frac{98}{48} > \frac{92}{48}$$

Điền >

**Câu 2:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài 2 cạnh lần lượt là 36m và 15m.

Chu vi mảnh đất đó là:

a/ 153m

b/ 102m

c/ 51m

d/ 21m

Hướng dẫn

Chu vi mảnh đất là:  $(36 + 15) \times 2 = 102$  (m)

**Câu 3:** Trong các số 825; **3051**; **25605**; 864 150 có bao nhiêu số chia hết cho 9?

a/ 4 số

b/ 2 số

c/ 1 số

d/ 3 số

**Câu 4:** Trong các phân số dưới đây, phân số nào là phân số chưa tối giản?

a/  $\frac{15}{46}$

b/  $\frac{60}{36} = \frac{5}{3}$

c/  $\frac{28}{43}$

d/  $\frac{19}{59}$

**Câu 5:** Kết quả của phép tính:  $\frac{49}{35} + \frac{5}{7} - \frac{6}{5}$  là:

a/  $\frac{32}{35}$

b/  $\frac{48}{37}$

c/  $\frac{19}{35}$

d/  $\frac{4}{7}$

Hướng dẫn

$$\frac{49}{35} + \frac{5}{7} - \frac{6}{5} = \frac{49}{35} + \frac{25}{35} - \frac{42}{35} = \frac{32}{35}$$

**Câu 6:** Một ô tô từ Hà Nội đến Hải Phòng. Trong một giờ đầu tiên ô tô đi được  $\frac{5}{18}$

quãng đường đó. Trong giờ thứ hai ô tô đi được  $\frac{4}{9}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ

ba, ô tô đi được  $\frac{4}{18}$  quãng đường đó. Hỏi người đó còn phải đi bao nhiêu phần

quãng đường nữa mới đến nơi?

a/  $\frac{32}{45}$  quãng đường

b/  $\frac{17}{18}$  quãng đường

c/  $\frac{13}{45}$  quãng đường

d/  $\frac{1}{18}$  quãng đường

Hướng dẫn

Tổng quãng đường ô tô đã đi là:

$$\frac{5}{18} + \frac{4}{9} + \frac{4}{18} = \frac{17}{18} \text{ (quãng đường)}$$

Quãng đường người đó còn phải đi là:

$$1 - \frac{17}{18} = \frac{1}{18} \text{ (quãng đường)}$$

**Câu 7:** Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần:  $\frac{13}{7}; \frac{13}{28}; \frac{13}{37}; \frac{13}{15}$ .

Thứ tự đúng là:

$$\text{a/ } \frac{13}{37} < \frac{13}{28} < \frac{13}{15} < \frac{13}{7}$$

$$\text{b/ } \frac{13}{7} < \frac{13}{15} < \frac{13}{28} < \frac{13}{37}$$

$$\text{c/ } \frac{13}{7} < \frac{13}{15} < \frac{13}{37} < \frac{13}{28}$$

$$\text{d/ } \frac{13}{37} < \frac{13}{7} < \frac{13}{11} < \frac{13}{15}$$

Hướng dẫn

Các phân số cùng tử số, phân số nào có mẫu số càng lớn thì phân số càng nhỏ. Vì  $37 > 28 > 15 > 7$  suy ra  $\frac{13}{37} < \frac{13}{28} < \frac{13}{15} < \frac{13}{7}$

**Câu 8:** Cho  $\frac{15}{16} + \frac{3}{4} + x = \frac{36}{8} - \frac{7}{16}$ . Khi đó giá trị của  $x$  là:

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản)

Hướng dẫn

$$\frac{15}{16} + \frac{3}{4} + x = \frac{36}{8} - \frac{7}{16}$$

$$\frac{27}{16} + x = \frac{72}{16} - \frac{7}{16}$$

$$\frac{27}{16} + x = \frac{65}{16}$$

$$x = \frac{65}{16} - \frac{27}{16} = \frac{19}{8}$$

Điền 19/8

**Câu 9:** Một hình chữ nhật có chu vi là 180m. Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{17}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông. Chiều rộng hình chữ nhật là: .....m

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản a/b)

Hướng dẫn

Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{17}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông và chu vi hình vuông bằng chu vi hình chữ nhật đó. Vậy cạnh hình vuông là:  $180 : 4 = 45$  (m)

$$\text{Chiều rộng hình chữ nhật là: } 45 - \frac{17}{3} = \frac{118}{3} \text{ (m)}$$

**Điền 118/3**

**Câu 10:** Cho  $A = \overline{69x8y}$  là số có 5 chữ số. Biết A chia cho 2, 5 và 9 đều dư 1.

Vậy A là: .....

Hướng dẫn

Để A chia cho 2 và 5 dư 1 thì  $y = 1$ .

Để A chia cho 9 dư 1 thì  $6 + 9 + x + 8 + 1 = 24 + x$  chia cho 9 dư 1 thì  $x = 4$

Vậy A = **69481**

**MÃ ĐỀ 3**

**Câu 1:** Điền dấu (>; <; =) thích hợp vào chỗ chấm để được phép so sánh đúng:

$$\frac{80}{54} > \frac{68}{54} = \frac{34}{27}$$

**Điền >**

**Câu 2:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài 2 cạnh lần lượt là 23m và 12m.

Chu vi mảnh đất đó là:

a/ 35m

**b/ 70m**

c/ 11m

d/ 45m

Hướng dẫn

Chu vi mảnh đất là:  $(23 + 12) \times 2 = 70$  (m)

**Câu 3:** Trong các số 869; 8261; **86103**; 128 488 có bao nhiêu số chia hết cho 9?

a/ 2 số

**b/ 1 số**

c/ 0 số

d/ 3 số

**Câu 4:** Trong các phân số dưới đây, phân số nào là phân số chưa tối giản?

a/  $\frac{13}{38}$

b/  $\frac{28}{47}$

**c/  $\frac{42}{18} = \frac{7}{3}$**

d/  $\frac{19}{56}$

**Câu 5:** Kết quả của phép tính:  $\frac{45}{27} + \frac{5}{9} - \frac{1}{3}$  là:

a/  $\frac{17}{9}$

b/  $\frac{9}{11}$

c/  $\frac{19}{7}$

d/  $\frac{49}{33}$

Hướng dẫn

$$\frac{45}{27} + \frac{5}{9} - \frac{1}{3} = \frac{45}{27} + \frac{15}{27} - \frac{9}{27} = \frac{51}{27} = \frac{17}{9}$$

**Câu 6:** Một ô tô từ Hà Nội đến Hải Phòng. Trong một giờ đầu tiên ô tô đi được  $\frac{2}{5}$

quãng đường đó. Trong giờ thứ hai ô tô đi được  $\frac{3}{7}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ

ba, ô tô đi được  $\frac{1}{7}$  quãng đường đó. Hỏi người đó còn phải đi bao nhiêu phần

quãng đường nữa mới đến nơi?

a/  $\frac{34}{35}$  quãng đường

b/  $\frac{13}{19}$  quãng đường

**c/  $\frac{1}{35}$  quãng đường**

d/  $\frac{6}{19}$  quãng đường

Hướng dẫn

Tổng quãng đường ô tô đã đi là:

$$\frac{2}{5} + \frac{3}{7} + \frac{1}{7} = \frac{34}{35} \text{ (quãng đường)}$$

Quãng đường người đó còn phải đi là:

$$1 - \frac{34}{35} = \frac{1}{35} \text{ (quãng đường)}$$

**Câu 7:** Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần:  $\frac{14}{4}; \frac{14}{36}; \frac{14}{25}; \frac{14}{11}$ .

Thứ tự đúng là:

a/  $\frac{14}{11} < \frac{14}{4} < \frac{14}{25} < \frac{14}{36}$

b/  $\frac{14}{36} < \frac{14}{25} < \frac{14}{11} < \frac{14}{4}$

c/  $\frac{14}{36} < \frac{14}{11} < \frac{14}{25} < \frac{14}{4}$

d/  $\frac{14}{4} < \frac{14}{11} < \frac{14}{25} < \frac{14}{36}$

Hướng dẫn

Các phân số cùng tử số, phân số nào có mẫu số càng lớn thì phân số càng nhỏ. Vì  $36 > 25 > 11 > 4$  suy ra  $\frac{14}{36} < \frac{14}{25} < \frac{14}{11} < \frac{14}{4}$

**Câu 8:** Cho  $\frac{8}{9} + \frac{1}{3} + x = \frac{56}{18} - \frac{7}{6}$ . Khi đó giá trị của  $x$  là:

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản)

Hướng dẫn

$$\frac{8}{9} + \frac{1}{3} + x = \frac{56}{18} - \frac{7}{6}$$

$$\frac{8}{9} + \frac{3}{9} + x = \frac{56}{18} - \frac{21}{18}$$

$$\frac{22}{18} + x = \frac{35}{18}$$

$$x = \frac{35}{18} - \frac{22}{18} = \frac{13}{18}$$

Điền: 13/18

**Câu 9:** Một hình chữ nhật có chu vi là 156m. Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{8}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông. Chiều rộng hình chữ nhật là: .....m

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản)

Hướng dẫn



Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{8}{3}m$  thì hình chữ nhật trở thành hình vuông và chu vi hình vuông bằng chu vi hình chữ nhật đó. Vậy cạnh hình vuông là:  $156 : 4 = 39 (m)$

$$\text{Chiều rộng hình chữ nhật là: } 39 - \frac{8}{3} = \frac{109}{3} (m)$$

### Điền 109/3

**Câu 10:** Cho  $A = \overline{x653y}$  là số có 5 chữ số. Biết A chia cho 2, 5 và 9 đều dư 1. Vậy A là: .....

Hướng dẫn

$$\text{Để A chia cho 2 và 5 dư 1 thì } y = 1.$$

$$\text{Để A chia cho 9 dư 1 thì } x + 6 + 5 + 3 + 1 = x + 15 \text{ phải chia cho 9 dư 1.}$$

Suy ra  $x = 4$ . Vậy  $A = 46531$

### MÃ ĐỀ 4

**Câu 1:** Điền dấu (> ; < ; =) thích hợp vào chỗ chấm để được phép so sánh đúng:

$$\frac{18}{26} < \frac{20}{26} = \frac{10}{13}$$

Điền <

**Câu 2:** Một mảnh đất hình bình hành có độ dài 2 cạnh lần lượt là 15m và 10m. Chu vi mảnh đất đó là:

a/ 50m

b/ 25m

c/ 5m

d/ 30m

Hướng dẫn

$$\text{Chu vi mảnh đất là: } (15 + 10) \times 2 = 50 (m)$$

**Câu 3:** Trong các số 482; 1458; 112233; 8624 có bao nhiêu số chia hết cho 9?

a/ 2 số

b/ 1 số

c/ 0 số

d/ 3 số

**Câu 4:** Trong các phân số dưới đây, phân số nào là phân số chưa tối giản?

a/  $\frac{28}{41}$

b/  $\frac{13}{27}$

c/  $\frac{15}{23}$

d/  $\frac{15}{21} = \frac{5}{7}$

**Câu 5:** Kết quả của phép tính:  $\frac{35}{12} + \frac{1}{6} - \frac{2}{3}$  là:

a/  $\frac{29}{12}$

b/  $\frac{29}{15}$

c/  $\frac{35}{12}$

d/  $\frac{34}{15}$

Hướng dẫn

$$\frac{35}{12} + \frac{1}{6} - \frac{2}{3} = \frac{35}{12} + \frac{2}{12} - \frac{8}{12} = \frac{29}{12}$$

**Câu 6:** Một ô tô từ Hà Nội đến Hải Phòng. Trong một giờ đầu tiên ô tô đi được  $\frac{2}{7}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ hai ô tô đi được  $\frac{1}{3}$  quãng đường đó. Trong giờ thứ

ba, ô tô đi được  $\frac{1}{7}$  quãng đường đó. Hỏi người đó còn phải đi bao nhiêu phần quãng đường nữa mới đến nơi?

a/  $\frac{3}{7}$  quãng đường

b/  $\frac{4}{17}$  quãng đường

c/  $\frac{5}{21}$  quãng đường

d/  $\frac{13}{17}$  quãng đường

Hướng dẫn

Tổng quãng đường ô tô đã đi là:

$$\frac{2}{7} + \frac{1}{3} + \frac{1}{7} = \frac{16}{21} \text{ (quãng đường)}$$

Quãng đường người đó còn phải đi là:

$$1 - \frac{16}{21} = \frac{5}{21} \text{ (quãng đường)}$$

**Câu 7:** Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần:  $\frac{9}{11}; \frac{9}{25}; \frac{9}{32}; \frac{9}{16}$ .

Thứ tự đúng là:

a/  $\frac{9}{32} < \frac{9}{25} < \frac{9}{16} < \frac{9}{11}$

b/  $\frac{9}{32} < \frac{9}{11} < \frac{9}{16} < \frac{9}{25}$

c/  $\frac{9}{11} < \frac{9}{16} < \frac{9}{25} < \frac{9}{32}$

d/  $\frac{9}{11} < \frac{9}{25} < \frac{9}{32} < \frac{9}{16}$

Hướng dẫn

Các phân số cùng tử số, phân số nào có mẫu số càng lớn thì phân số càng nhỏ. Vì  $32 > 25 > 16 > 11$  suy ra  $\frac{9}{32} < \frac{9}{25} < \frac{9}{16} < \frac{9}{11}$

**Câu 8:** Cho  $\frac{4}{9} + \frac{1}{3} + x = \frac{43}{18} - \frac{5}{4}$ . Khi đó giá trị của  $x$  là:

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản a/b)

Hướng dẫn

$$\frac{4}{9} + \frac{1}{3} + x = \frac{43}{18} - \frac{5}{4}$$

$$\frac{7}{9} + x = \frac{41}{36}$$

$$x = \frac{41}{36} - \frac{7}{9}$$

$$x = \frac{13}{36}$$

Điền 13/36

**Câu 9:** Một hình chữ nhật có chu vi là 172m. Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{5}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông. Chiều rộng hình chữ nhật là: .....m

(Nhập kết quả dưới dạng phân số tối giản a/b)

### Hướng dẫn

Nếu giảm chiều dài đồng thời tăng chiều rộng cùng một đoạn bằng  $\frac{5}{3}$ m thì hình chữ nhật trở thành hình vuông và chu vi hình vuông bằng chu vi hình chữ nhật đó. Vậy cạnh hình vuông là:  $172 : 4 = 43$  (m)

$$\text{Chiều rộng hình chữ nhật là: } 43 - \frac{5}{3} = \frac{124}{3} \text{ (m)}$$

### Điền 124/3

**Câu 10:** Cho  $A = \overline{x469y}$  là số có 5 chữ số. Biết A chia cho 2, 5 và 9 đều dư 1.

Vậy A là: .....

### Hướng dẫn

Để A chia cho 2 và 5 dư 1 thì  $y = 1$ .

Để A chia cho 9 dư 1 thì  $x + 4 + 6 + 9 + 1 = x + 20$  phải chia cho 9 dư 1.

Suy ra  $x = 8$

Vậy  $A = 84691$

### BÀI THI SỐ 3 – LEO ĐỐC

**Câu 1:** Phân số nào lớn nhất trong các phân số sau:  $\frac{1}{3}; \frac{1}{4}; \frac{1}{5}; \frac{1}{6}$ :

a/  $\frac{1}{3}$

b/  $\frac{1}{4}$

c/  $\frac{1}{5}$

d/  $\frac{1}{6}$

Chọn a

**Câu 2:** Dãy phân số nào sau đây được viết theo thứ tự từ lớn đến bé?

a/  $\frac{1}{3}; \frac{1}{8}; \frac{1}{6}; \frac{1}{7}$

b/  $\frac{1}{3}; \frac{1}{6}; \frac{1}{7}; \frac{1}{8}$

c/  $\frac{1}{6}; \frac{1}{7}; \frac{1}{8}; \frac{1}{3}$

d/  $\frac{1}{7}; \frac{1}{8}; \frac{1}{6}; \frac{1}{3}$

Chọn b

**Câu 3:** Trong các phân số  $\frac{17}{85}; \frac{6}{26}; \frac{17}{65}; \frac{9}{26}$ , phân số nào có giá trị bằng phân số  $\frac{36}{104}$ .

a/  $\frac{9}{26}$

b/  $\frac{6}{26}$

c/  $\frac{17}{85}$

d/  $\frac{17}{65}$

### Hướng dẫn

$$\frac{36}{104} = \frac{36:4}{104:4} = \frac{9}{26}$$

Chọn a

**Câu 4:** Chọn đáp án các phân số được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn:

a/  $\frac{2}{7}; \frac{8}{12}; \frac{10}{25}$

b/  $\frac{8}{12}; \frac{10}{25}; \frac{2}{7}$

c/  $\frac{10}{25}; \frac{2}{7}; \frac{8}{12}$

d/  $\frac{2}{7}; \frac{10}{25}; \frac{8}{12}$

Hướng dẫn

Ta có:  $\frac{8}{12} = \frac{2}{3}; \frac{10}{25} = \frac{2}{5}$

Lại có:  $3 < 5 < 7$  suy ra  $\frac{2}{3} > \frac{2}{5} > \frac{2}{7}$  hay  $\frac{2}{7} < \frac{10}{25} < \frac{8}{12}$

Chọn d

**Câu 5:** Giá trị của biểu thức:  $526 + 56 \times 100 - 100$  là:

a/ 6026

b/ 58100

c/ 6126

d/ 526

Chọn a

**Câu 6:** Phân số lớn hơn 1 trong các phân số sau:  $\frac{9}{22}; \frac{15}{17}; \frac{8}{9}; \frac{37}{26}$ .

a/  $\frac{9}{22}$

b/  $\frac{37}{26}$

c/  $\frac{8}{9}$

d/  $\frac{15}{17}$

Chọn b (Phân số lớn hơn 1 là phân số có tử số > mẫu số)

**Câu 7:** Cho các phân số sau:  $\frac{2}{3}; \frac{3}{6}; \frac{6}{7}; \frac{7}{14}; \frac{14}{15}; \frac{15}{30}; \frac{30}{31}; \frac{31}{62}$ . Trong các phân số trên, có bao nhiêu phân số bằng phân số  $\frac{1}{2}$ ?

Trả lời: Có ...4.....phân số là:  $\frac{3}{6}; \frac{7}{14}; \frac{15}{30}; \frac{31}{62}$

a/ 5

**b/ 4**

c/ 3

d/ 6

**Câu 8:** Tìm a biết:  $(4138 + a) \times 7 = (4138 + 2359) \times 7$

Trả lời: Giá trị của a là: .....

a/ 2359

b/ 4138

c/ 2593

d/ 4183

Chọn a

**Câu 9:** Biểu thức nào sau đây có giá trị lớn nhất?

a/  $8 \times 400 + 300\,000 = 303\,200$

b/  $5000 \times 6 + 100\,000 = 130\,000$

c/  $4 \times 200\,000 + 50 = 800\,050$

d/  $7 \times 100\,000 + 300 = 700\,300$

Chọn c

**Câu 10:** Phân số nào lớn nhất trong các phân số sau:  $\frac{1}{4}; \frac{1}{5}; \frac{1}{6}; \frac{1}{7}$ :

a/  $\frac{1}{4}$

b/  $\frac{1}{7}$

c/  $\frac{1}{5}$

d/  $\frac{1}{6}$

Chọn a

**Câu 11:** Bốn bạn cùng ăn một chiếc bánh. Nhưng ăn  $\frac{1}{4}$  cái bánh, Hải ăn  $\frac{3}{8}$  cái bánh,

Tuyên ăn  $\frac{1}{8}$  cái bánh, bạn Ngọc ăn  $\frac{3}{16}$  cái bánh. Hỏi bạn nào ăn nhiều bánh nhất?

a/ bạn Hải

b/ bạn Ngọc

c/ bạn Nhung

d/ bạn Tuyên

Hướng dẫn

Ta có:  $\frac{1}{4} = \frac{4}{16}; \frac{3}{8} = \frac{6}{16}; \frac{1}{8} = \frac{2}{16}$  và  $\frac{3}{16}$

Vì  $2 < 3 < 4 < 6$  nên  $\frac{6}{16} = \frac{3}{8}$  là lớn nhất. Suy ra Hải ăn nhiều bánh nhất.

Chọn a

**Câu 12:** Lớp 4A có 15 học sinh nam và 21 học sinh nữ. Viết phân số chỉ phần học sinh nam trong tổng số học sinh cả lớp. (Nhập kết quả dưới dạng tối giản a/b)

Hướng dẫn

Tổng số học sinh là:  $15 + 21 = 36$  (học sinh)

Phân số chỉ số học sinh nam trong tổng số học sinh cả lớp là:

$$15 : 36 = \frac{5}{12}$$

Điền: 5/12

**Câu 13:** Mẫu số chung nhỏ nhất của hai phân số  $\frac{2}{5}$  và  $\frac{7}{8}$  là:  $5 \times 8 = 40$

Điền 40

**Câu 14:**  $X - 7209 - 1234 = 2357$ . Vậy  $X = 2357 + 1234 + 7209 = 10800$

Điền 10800

**Câu 15:** Có bao nhiêu phân số bằng phân số  $\frac{2}{7}$  trong các phân số sau:

$$\frac{5}{12}; \frac{6}{17}; \frac{32}{112}; \frac{8}{28}; \frac{14}{4}$$

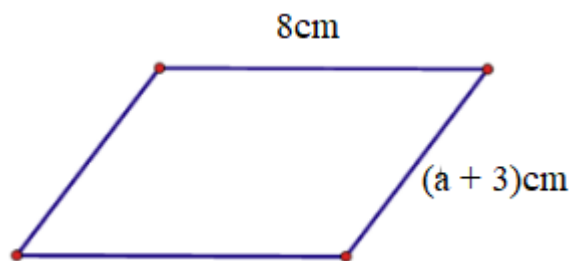
Trả lời: Có ..... phân số bằng phân số  $\frac{2}{7}$ .

Hướng dẫn

Có 2 phân số bằng phân số  $\frac{2}{7}$  là:  $\frac{8}{28}$  và  $\frac{32}{112}$

**Câu 16:** Cho hình bình hành như hình bên, biết chu vi hình bình hành là 24cm.

Giá trị của a là: .....



Hướng dẫn

Nửa chu vi là:  $24 : 2 = 12$  (cm)

Giá trị của a là:  $12 - 8 - 3 = 1$  (cm)

Điền 1

**Câu 17:** Tính:  $1245 \times 4 = \dots$

**Điền 4980**

**Câu 18:** Lớp 4A có 15 học sinh nam và 21 học sinh nữ. Viết phân số chỉ phần học sinh nữ trong tổng số học sinh cả lớp. (Nhập kết quả dưới dạng tối giản a/b)

Hướng dẫn

Tổng số học sinh là:  $15 + 21 = 36$  (học sinh)

Phân số chỉ số học sinh nữ trong tổng số học sinh cả lớp là:

$$21 : 36 = \frac{7}{12}$$

Điền:  $7/12$

**Câu 19:** Mẫu số chung nhỏ nhất có hai phân số  $\frac{1}{6}$  và  $\frac{7}{5}$  là  $\dots 6 \times 5 = 30$

**Điền 30**

**Câu 20:** Hình bình hành có diện tích bằng  $765\text{m}^2$  và đáy dài 17m. Chiều cao của hình bình hành đó là?

Trả lời:  $\dots\text{m}$

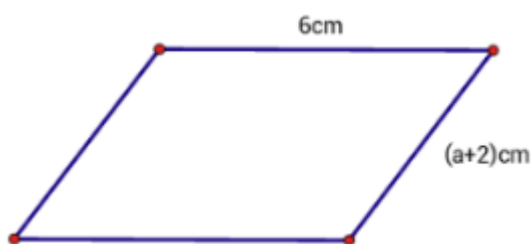
Hướng dẫn

Chiều cao của hình bình hành là:  $765 : 17 = 45$  (m)

**Điền 45**

**Câu 21:** Cho hình bình hành như hình bên, biết chu vi hình bình hành là 18cm.

Giá trị của a là:  $\dots\dots\dots$



Hướng dẫn

Nửa chu vi là:  $18 : 2 = 9$  (cm)

Giá trị của a là:  $9 - 6 - 2 = 1$  (cm)

**Điền 1**

**Câu 22:** Phân số chỉ phần học sinh nữ trong tổng số học sinh cả lớp. Biết: Lớp đó có 10 học sinh nam và 15 học sinh nữ. (Nhập kết quả dưới dạng tối giản a/b)

Hướng dẫn

Tổng số học sinh là:  $10 + 15 = 25$  (học sinh)

Phân số chỉ số học sinh nữ trong tổng số học sinh cả lớp là:

$$15 : 25 = \frac{3}{5}$$

Điền:  $\frac{3}{5}$

**Câu 23:** Mẫu số chung nhỏ nhất của phân số  $\frac{37}{12}$  và  $\frac{1}{36}$  là .....

**Điền 36**

**Câu 24:** Cho hình bình hành có độ dài đáy là 130cm và chiều cao là 60cm. Diện tích hình bình hành đó là .....dm<sup>2</sup>.

Hướng dẫn

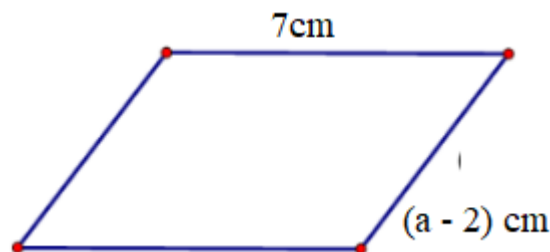
Đổi: 130cm = 13dm; 60cm = 6dm.

Diện tích hình bình hành là:  $13 \times 6 = 78$  (dm<sup>2</sup>)

**Điền 78**

**Câu 25:** Cho hình bình hành như hình bên, biết chu vi hình bình hành là 26cm.

Giá trị của a là: .....



Hướng dẫn

Nửa chu vi là:  $26 : 2 = 13$  (cm)

Giá trị của a là:  $13 - 7 + 2 = 8$  (cm)

**Điền 8**

**Câu 26:** Phân số chỉ phần học sinh nam trong tổng số học sinh cả lớp. Biết: Lớp đó có 10 học sinh nam và 15 học sinh nữ. (Nhập kết quả dưới dạng tối giản a/b)

Hướng dẫn

Tổng số học sinh là:  $10 + 15 = 25$  (học sinh)

Phân số chỉ số học sinh nữ trong tổng số học sinh cả lớp là:

$$10 : 25 = \frac{2}{5}$$

Điền:  $\frac{2}{5}$

**Câu 27:** Mẫu số chung nhỏ nhất của phân số  $\frac{17}{13}$  và  $\frac{1}{52}$  là .....

**Điền 52**

**Câu 28:** Một mảnh đất trồng hoa hình bình hành có diện tích là 35m<sup>2</sup>, có chiều cao là 50dm. Hỏi độ dài cạnh đáy mảnh đất trồng hoa là bao nhiêu?

a/ 7m

b/ 14m

c/ 14dm

d/ 7dm

Hướng dẫn

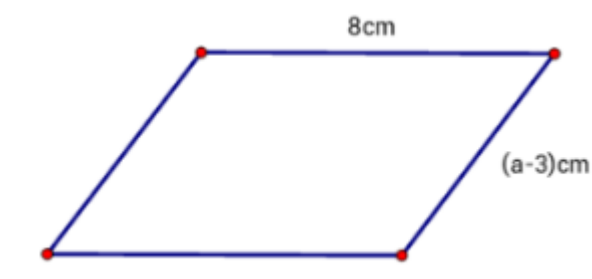
Đổi: 50dm = 5m

Độ dài đáy là:  $35 : 5 = 7$  (m)

Chọn a

**Câu 29:** Cho hình bình hành như hình bên, biết chu vi hình bình hành là 24cm.

Giá trị của a là: .....



**Hướng dẫn**

Nửa chu vi là:  $24 : 2 = 12$  (cm)

Giá trị của a là:  $12 - 8 + 3 = 7$  (cm)

**Điền 7**

**Câu 30:** Hình chữ nhật có chiều dài bằng 81cm, chiều dài gấp 3 lần chiều rộng.

Diện tích hình chữ nhật là: .....cm<sup>2</sup>.

a/ 2178

b/ 2718

c/ 2871

d/ 2187

**Hướng dẫn**

Chiều rộng hình chữ nhật là:  $81 : 3 = 27$  (cm)

Diện tích hình chữ nhật là:  $81 \times 27 = 2187$  (cm<sup>2</sup>)

Chọn d

**Câu 31:** Sáu trăm linh năm đề - xi – mét vuông được viết là:

a/ 605m<sup>2</sup>

b/ 506m<sup>2</sup>

c/ 605dm<sup>2</sup>

d/ 506dm<sup>2</sup>

Chọn c

**Câu 32:** Trong buổi đồng diễn thể dục, học sinh lớp Bốn xếp thành 40 hàng, mỗi hàng có 5 bạn mặc áo màu xanh, 4 bạn mặc áo màu đỏ và 2 bạn mặc áo màu vàng.

Hỏi có bao nhiêu học sinh tham gia đồng diễn thể dục?

Trả lời: Có ..... học sinh tham gia đồng diễn thể dục.

**Hướng dẫn**

1 hàng có số học sinh là:  $5 + 4 + 2 = 11$  (học sinh)

Số học sinh tham gia đồng diễn thể dục là:  $11 \times 40 = 440$  (học sinh)

**Đáp số: 440**

**Câu 33:** Tìm số  $\overline{abc}$  biết  $\overline{a7b} \times 8 = \overline{45c2}$ .

Trả lời: Số cần tìm là: .....

**Hướng dẫn**



Ta có:  $b \times 8 = *c$  suy ra  $b = 4$  hoặc  $b = 9$ .

Nếu  $b = 9$  thì  $9 \times 8 = 72$  (Viết 2 nhớ 7)

$$7 \times 8 = 56 (+ \text{nhớ } 7) = 63 > \overline{5c}. (\text{loại})$$

Vậy  $b = 4$ , suy ra  $4 \times 8 = 32$  (viết 2 nhớ 3)

$$7 \times 8 = 56 (\text{nhớ } 3) = 59. \text{ Suy ra } c = 9.$$

$$a \times 8 = 45 - 5 = 40$$

$$a = 40 : 8 = 5$$

Vậy số cần tìm là: 549

### Điền 549

**Câu 34:**  $20341 \times y = 42537 \times 20341$ . Giá trị của  $y$  là .....

a/ 20341

b/ 42573

c/ 42357

d/ 42537

Chọn d

**Câu 35:** Kết quả của biểu diễn sau:

$$\begin{aligned} & \frac{357 + 463 \times 356}{357 \times 463 - 106} = \frac{357 + 463 \times 356}{(356 + 1) \times 463 - 106} \\ & = \frac{357 + 463 \times 356}{356 \times 463 + 463 - 106} = \frac{357 + 463 \times 356}{356 \times 463 + 357} = 1 \end{aligned}$$

a/  $\frac{1}{2}$

b/  $\frac{356}{463}$

c/ 1

d/ 2

Chọn c

**Câu 36:** Tổng hai số là 2173, hiệu hai số là 1059. Số bé là:

$$(2173 - 1059) : 2 = 557$$

a/ 1616

b/ 1661

c/ 575

d/ 557

Chọn d

**Câu 37:** Chọn đáp án đúng:

a/ Góc tù lớn hơn góc nhọn nhưng bé hơn góc vuông.

b/ Góc tù lớn hơn góc bẹt nhưng bé hơn góc vuông.

c/ Góc tù là góc có số đo bé nhất.

d/ Góc tù bé hơn góc bẹt nhưng lớn hơn góc vuông.

Chọn d

**Câu 38:** Với bốn chữ số 0, 2, 5 và 9 có thể lập được bao nhiêu số có 4 chữ số khác nhau chia hết cho cả 2 và 5.

Trả lời: Có thể lập được.....số thỏa mãn đề bài.

Hướng dẫn

Có 1 cách chữ số hàng đơn vị là 0 (vì nó chia hết cho cả 2 và 5)

Chữ số hàng nghìn có 3 cách chọn

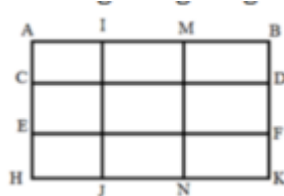
Chữ số hàng trăm có 2 cách chọn

Hàng chục có 1 cách chọn.

Số số thỏa mãn là:  $1 \times 3 \times 2 \times 1 = 6$  (số)

Đáp số: 6

**Câu 39:** Số đường thẳng song song với đường thẳng EF là: ...



A/3

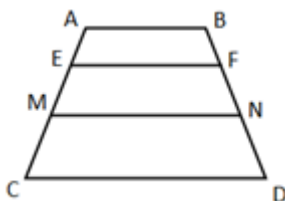
B/5

C/4

D - 2

Đáp án : A

**Câu 40:** Hình bên có bao nhiêu cặp cạnh song song với nhau?



Có 6 cặp là:  $AM // EF$ ,  $AB // MN$ ,  $AB // CD$ ,  $EF // MN$ ,  $EF // CD$ ,  $MN // CD$

Điền 6

**Câu 41:** Hai tổ làm được 600 sản phẩm. tổ I làm ít hơn tổ II 50 sản phẩm. Hỏi tổ II làm được bao nhiêu sản phẩm?

Hướng dẫn

Tổ Hai làm được số sản phẩm là:  $(600 + 50) : 2 = 325$  (sản phẩm)

Điền: 325

**Câu 42:** Điền dấu (> ; < ; =) thích hợp vào chỗ chấm:  $30005\text{cm}^2 \dots 30\text{dm}^2 50\text{cm}^2$

Hướng dẫn

Ta có:  $30\text{dm}^2 50\text{cm}^2 = 3000\text{cm}^2 + 50\text{cm}^2 = 3050\text{cm}^2 < 30005\text{cm}^2$

Điền: >

**Câu 43:** Người ta đóng gói 4000 bút chì theo từng hộp, mỗi hộp có 20 cái bút chì. Hỏi đóng gói được bao nhiêu hộp như thế?

Hướng dẫn

Số hộp đóng gói được là:  $4000 : 20 = 200$  (hộp)

Điền: 200

**Câu 44:** Giữa hai số tự nhiên có 2015 số tự nhiên liên tiếp. Vậy hiệu của hai số đó là: ...

A/2016

B/2015

C/2013

D – 2014

Hướng dẫn

Hiệu hai số là:  $2015 \times 1 + 1 = 2016$

Chọn A

**Câu 45:** Hai hình vuông có tổng chu vi là 200cm. Hiệu độ dài hai cạnh của hình vuông là 10cm. Chu vi hình vuông lớn là...cm

A/110

B/120

C/130

D - 140

Hướng dẫn

Tổng độ dài hai cạnh hình vuông là:  $200 : 4 = 50$  (cm)

Độ dài cạnh hình vuông lớn là:  $(50 + 10) : 2 = 30$  (cm)

Chu vi hình vuông lớn là:  $30 \times 4 = 120$  (cm)

Chọn B

**Câu 46:** Chọn đáp án đúng:  $m \times a + m \times b + m = \dots$

A/ $m \times (a + b + 1)$

B/ $m \times (a + b)$

C/ $m \times a \times b$

D/ $m \times a \times b \times m$

Hướng dẫn

$m \times a + m \times b + m = m \times (a + b + 1)$

Chọn A

**Câu 47:** Hai năm trước tổng số tuổi của hai số con là 53, biết bố hơn con là 27 tuổi. Hỏi hiện nay bố bao nhiêu tuổi?

A/41

B/42

C/39

D - 45

Hướng dẫn

Tổng số tuổi hai bố con hiện nay là:  $53 + 2 \times 2 = 57$  (tuổi)

Tuổi bố hiện nay là:  $(57 + 27) : 2 = 42$  (tuổi)

Chọn B/42

**Câu 48:** Tổng của hai số là số lẻ bé nhất có bốn chữ số, hiệu hai số đó là số lớn nhất có 3 chữ số khác nhau. Tìm số lớn:

A/1005

B/1011

C/994

D - 1000

Hướng dẫn

Tổng hai số là Số lẻ bé nhất có 4 chữ số là: 1001

Hiệu hai số là: 987

Số lớn là:  $(1001 + 987) : 2 = 994$

Chọn C

**Câu 49:** Cho 4 số tự nhiên liên tiếp có tổng bằng 2018. Số lớn nhất trong 4 số đó là: ...

A/506      B/503      C/508      D – 504

Hướng dẫn

Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất là: 3

Tổng của số lớn nhất và số bé nhất là:  $2018 : 2 = 1009$

Số lớn nhất là:  $(1009 + 3) : 2 = 506$

Chọn A

**Câu 50:** Cho hai số biết trung bình cộng của chúng bằng 316 và hiệu của chúng bằng 452. Vậy tích của hai số đó là: ...

A/542      B/48780      C/90      D – 26112

Hướng dẫn

Số lớn là:  $316 + 452 : 2 = 542$

Số bé là:  $542 - 452 = 90$

Tích là:  $542 \times 90 = 48780$

Chọn B

**Câu 51:** Tìm tích hai số, biết tổng hai số là số lẻ nhỏ nhất có 3 chữ số chia hết cho 9 và hiệu của hai số là số lớn nhất có hai chữ số chia hết cho 3.

Trả lời: Tích đó là: .....

Hướng dẫn

Số lẻ nhỏ nhất có 3 chữ số chia hết cho 9 là: 117

Số lớn nhất có 2 chữ số chia hết cho 3 là: 99

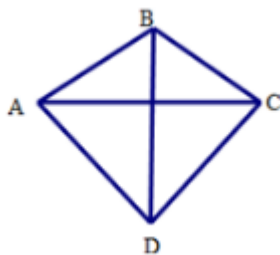
Số lớn là:  $(117 + 99) : 2 = 108$

Số bé là:  $108 - 99 = 9$

Tích đó là:  $108 \times 9 = 972$

Điền 972

**Câu 52:** Trong hình bên, hai đoạn thẳng vuông góc với nhau là:



A/AC và BD

B/AD và AB

C/BC và AD

D – AB và BC

Chọn A/ AC và BD

**Câu 53:** Tìm số có dạng  $\overline{5a2b}$  biết số đó chia hết cho 2 và 9, còn chia cho 5 dư 1.

Trả lời: Số đó là....

Hướng dẫn

Số  $\overline{5a2b}$  chia cho 5 dư 1 thì  $b = 1$  hoặc 6. Vì  $\overline{5a2b}$  chia hết cho 2 nên  $b = 6$ .

Số  $\overline{5a2b}$  chia hết cho 9 nên:  $5 + a + 2 + b = 7 + a + 6 = 13 + a$  phải chia hết cho 9. Vậy  $a = 5$ .

Số đó là: 5526

Điền 5526

**Câu 54:** Hình chữ nhật có diện tích  $208\text{cm}^2$ , chiều rộng 8cm. Tính chu vi hình chữ nhật đó.

Hướng dẫn

Chiều dài hình chữ nhật là:  $208 : 8 = 26$  (cm)

Chu vi hình chữ nhật là:  $(8 + 26) \times 2 = 68$ (cm)

Điền: 68

**Câu 55:** Một người nuôi gà và vịt. Sau khi người đó mua thêm 5 con gà và 9 con vịt thì khi đó số gà nhiều hơn số vịt là 11 con. Hỏi lúc đầu người đó nuôi số gà nhiều hơn số vịt bao nhiêu con?

Hướng dẫn

Lúc đầu gà nhiều hơn vịt số con là:  $11 - 5 + 9 = 15$  (con)

Điền: 15

**Câu 56:** Tổng của 4 số tự nhiên liên tiếp bằng số lớn nhất có 4 chữ số chia hết cho 2. Tìm số lớn nhất trong 4 số đó.

Hướng dẫn

Số lớn nhất có 4 chữ số là: 9998

Tổng của số lớn nhất và số bé nhất là:  $9998 : 2 = 4999$

Hiệu giữa số lớn nhất và số bé nhất là 3

Số lớn nhất là:  $(4999 + 3) : 2 = 2501$

Điền 2501

**Câu 57:** Số nhỏ nhất khác 0 chia hết cho cả 2; 3; 4; 5 và 9 là số...

Hướng dẫn

Ta có: 4 chia hết cho 2, 9 chia hết cho 3. Vậy số đó phải chia hết cho 4; 5 và 9. Số nhỏ nhất khác 0 chia hết cho 4; 5 và 9 là:  $4 \times 5 \times 9 = 180$

Điền 180

**Câu 58:** Tổng của hai số là 658, biết xóa chữ số 5 ở hàng trăm của số lớn ta được số bé. Số bé là: ...

Hướng dẫn

Hiệu hai số là 500

Số bé là:  $(658 - 500) : 2 = 79$

Điền 79

**Câu 59:** Hai thùng chứa tất cả 48l dầu. Nếu đổ 10l từ thùng thứ nhất sang thùng thứ hai thì số dầu ở hai thùng bằng nhau. Tính số dầu có ở mỗi thùng

A/ 34l và 19l      B/29l và 14l      C/34l và 14l      D/ 29l và 19l

Hướng dẫn

Khi đổ 10l từ thùng thứ nhất sang thùng thứ hai thì tổng số dầu trong hai thùng không đổi. Vậy mỗi thùng lúc sau có số dầu là:  $48 : 2 = 24$  (l)

Vậy thùng thứ nhất lúc đầu có số dầu là:  $24 + 10 = 34$  (l)

Thùng thứ hai lúc đầu có số dầu là:  $24 - 10 = 14$  (l)

Chọn C

**Câu 60:** Cho dãy số: 1; 2; 3; 4; 5; ...; 107; 108. Hỏi số chữ số của dãy gấp mấy lần số số hạng của dãy?

A/3      B/4      C/2      D – 5

Hướng dẫn

Số số hạng của dãy là:  $(108 - 1) : 1 + 1 = 108$  (số)

Dãy có 9 số có 1 chữ số

Có 90 số có 2 chữ số

Có  $108 - 9 - 90 = 9$  số có 3 chữ số

Số chữ số của dãy là:  $9 \times 1 + 90 \times 2 + 9 \times 3 = 216$  (chữ số)

Số chữ số gấp số số hạng số lần là:  $216 : 108 = 2$  (lần)

Chọn C

**Câu 61:** Khi nhân một số với 27, bạn Long đã đặt tích riêng thẳng cột như trong phép cộng nên được kết quả sai là 378. Tìm tích đúng của phép nhân đó

A/1134      B/3204      C/3402      D – 1143

Hướng dẫn

Bạn Long đặt tích riêng thẳng cột nên nhân với 27 sẽ bằng nhân với:  $2 + 7 = 9$

Số nhân với 27 là:  $378 : 9 = 42$

Tích đúng là:  $42 \times 27 = 1134$

Chọn A

**Câu 62:** Một cửa hàng, trong tuần đầu bán được 1350kg gạo nếp. Biết rằng một nửa số gạo nếp đã bán bằng  $\frac{1}{5}$  số gạo tẻ đã bán. Hỏi cửa hàng đó đã bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo tẻ?

Hướng dẫn

$$\text{Một } \frac{1}{5} \text{ số gạo tẻ có số kg là: } 1350 : 2 = 675 \text{ (kg)}$$

$$\text{Số gạo tẻ đã bán là: } 675 \times 5 = 3375 \text{ (kg)}$$

Điền 3375

**Câu 63:** Tính:  $451 \times 27 + 74 \times 451 - 451$

Hướng dẫn

$$451 \times 27 + 74 \times 451 - 451 = 451 \times (27 + 74 - 1) = 451 \times 100 = 45100$$

Điền: 45100

**Câu 64:** Tính:  $257 \times 148 = \dots$

A/38036

B/36380

C/38360

D – 36038

Chọn A

**Câu 65:** Hùng có 126 viên bi đựng đều trong 9 túi. Dũng có 8 túi bi, mỗi túi bi của Dũng ít hơn mỗi túi bi của Hùng 4 viên. Hỏi Dũng có ít hơn Hùng bao nhiêu viên bi?

Hướng dẫn

$$\text{Mỗi túi của Hùng có số bi là: } 126 : 9 = 14 \text{ (viên)}$$

$$\text{Mỗi túi của Dũng có số bi là: } 14 - 4 = 10 \text{ (viên)}$$

$$\text{Dũng có số bi là: } 10 \times 8 = 80 \text{ (Viên)}$$

$$\text{Dũng ít hơn Hùng số bi là: } 126 - 80 = 46 \text{ (viên)}$$

Điền: 46

**Câu 66:** Giữa hai số lẻ có 27 số lẻ. Vậy hiệu của hai số lẻ đó là:

A/54

B/27

C/52

D – 56

Hướng dẫn

$$\text{Hiệu là: } 27 \times 2 + 2 = 56$$

Chọn D

**Câu 67:** Một hình chữ nhật có chu vi bằng 102m. Nếu tăng chiều rộng 6m và giữ nguyên chiều dài thì diện tích khu đất tăng  $216\text{m}^2$ . Tính diện tích ban đầu của khu đất

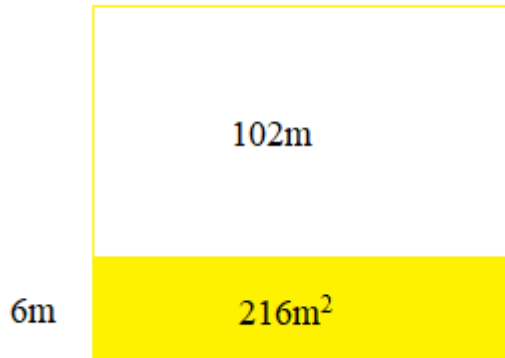
A/2376

B/540

C/2367

D - 504

Hướng dẫn



Chiều dài khu đất hình chữ nhật là:  $216 : 6 = 36$  (m)

Nửa chu vi khu đất hình chữ nhật là:  $102 : 2 = 51$  (m)

Chiều rộng khu đất hình chữ nhật là:  $51 - 36 = 15$  (m)

Diện tích khu đất hình chữ nhật là:  $36 \times 15 = 540$  (m<sup>2</sup>)

Chọn B

**Câu 68:** Hai số có hiệu bằng 698 và nếu lấy số thứ nhất cộng với số thứ hai và cộng thêm tổng của chúng thì được kết quả bằng 2016. Số lớn và số bé lần lượt là...

A/659 và 1357      B/835 và 155      C/853 và 659      D – 853 và 155

Hướng dẫn

Tổng của hai số là:  $2016 : 2 = 1008$

Số lớn là:  $(1008 + 698) : 2 = 853$

Số bé là:  $853 - 698 = 155$

Chọn D

**Câu 69:** Tìm X, biết:  $X \times 3 + X \times 6 + X \times 2 = 572$

Hướng dẫn

$X \times (3 + 6 + 2) = 572$

$X \times 11 = 572$

$X = 572 : 11$

$X = 52$

Điền 52

**Câu 70:** Số thích hợp điền vào chỗ chấm:  $4m^2 3cm^2 = ..cm^2$  là:

A/4003      B/403      C/40030      D/ 40003

Hướng dẫn

$4m^2 3cm^2 = 40000cm^2 + 3cm^2 = 40003cm^2$

Chọn D



**Câu 71:** Tìm  $x$ , biết:  $2681 - x : 11 = 2543$

Hướng dẫn

$$2681 - x : 11 = 2543$$

$$x : 11 = 2681 - 2543$$

$$x : 11 = 138$$

$$x = 138 \times 11$$

$$x = 1518$$

Điền: 1518

**Câu 72:** Tìm  $x$ , biết:  $x : 11 = 136$

A/ 1496

B/ 1346

C/ 1436

D/ 1396

Hướng dẫn

$$x : 11 = 136$$

$$x = 136 \times 11$$

$$x = 1496$$

Chọn A

**Câu 73:** Cho:  $3\text{m}^2 8\text{dm}^2 = \dots\text{cm}^2$

Số thích hợp điền vào chỗ trống là:

A/30080

B/38000

C/30800

D – 3800

Hướng dẫn

$$3\text{m}^2 8\text{dm}^2 = 30000\text{cm}^2 + 800\text{cm}^2 = 30800\text{cm}^2$$

Chọn C

**Câu 74:** Một hình chữ nhật có số đo chiều dài là số chẵn lớn nhất có hai chữ số được đo bằng đơn vị xăng-ti-mét. Chiều rộng là số nhỏ nhất có hai chữ số chia hết cho 3, được đo bằng đơn vị xăng – ti – mét. Vậy diện tích hình chữ nhật đó là... $\text{cm}^2$

Hướng dẫn

Chiều dài hình chữ nhật là: 98 (cm)

Chiều rộng hình chữ nhật là: 12 (cm)

$$\text{Diện tích hình chữ nhật đó là: } 98 \times 12 = 1176 (\text{cm}^2)$$

Điền 1176

**Câu 75:** Lớp 4A có 5 tổ, mỗi tổ có 8 bạn. Số bạn nữ ít hơn số bạn nam là 10 bạn.

Tính số bạn nam của lớp 4A

A/40

B/25

C/15

D – 50

Hướng dẫn

$$\text{Số học sinh lớp 4A là: } 8 \times 5 = 40 (\text{bạn})$$

$$\text{Số học sinh nam của lớp 4A là: } (40 + 10) : 2 = 25 (\text{bạn})$$

Chọn B

**Câu 76:** Ba thùng có tất cả 150 lít dầu. Lượng dầu ở thùng I ít hơn tổng lượng dầu ở thùng II và thùng III là 30 lít dầu. Thùng II nhiều hơn thùng III là 20 lít dầu. Hỏi thùng III chứa bao nhiêu lít dầu?

A/35      B/55      C/90      D – 60

Hướng dẫn

Thùng thứ hai và thùng thứ 3 có số lít dầu là:  $(150 + 30) : 2 = 90$  (lít)

Thùng thứ ba có số lít dầu là:  $(90 - 20) : 2 = 35$  (lít)

Chọn A

**Câu 77:** Tổng hai số 548, biết xóa chữ số 4 ở hàng trăm của số lớn ta được số bé. Số lớn là...

A/447      B/74      C/276      D - 474

Hướng dẫn

Khi xóa chữ số 4 ở hàng trăm của số lớn ta được số bé nên số lớn hơn số bé 400 đơn vị

Số lớn là:  $(548 + 400) : 2 = 474$

Chọn D

**Câu 78:** Tìm x, biết x chia hết cho 9 và  $1020 < x < 1030$

Trả lời: Giá trị của x là: ....

Hướng dẫn

$1020 < x < 1030$  suy ra x có dạng  $\overline{102a}$ .

Vì  $\overline{102a}$  chia hết cho 9 nên  $1 + 0 + 2 + a = 3 + a$  phải chia hết cho 9.

Vậy  $a = 6$

Số cần tìm là: 1026

Điền 1026

**Câu 79:** Tổng của hai số chẵn bằng 200. Tìm hai số đó, biết giữa chúng có 50 số lẻ liên tiếp. Hai số đó là:

A/156 và 44      B/160 và 40      C/150 và 50      D/ 140 và 60

Hướng dẫn

Giữa chúng có 50 số lẻ liên tiếp nên hiệu là:  $50 \times 2 = 100$

Số lớn là:  $(200 + 100) : 2 = 150$

Số bé là:  $150 - 100 = 50$

Chọn C

**Câu 80:** Với bốn chữ số 0; 4; 5; 9 hãy viết số nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau vừa chia hết cho 5 vừa chia hết cho 9.

Trả lời: Số đó là.....

Điền 4095